

Tài liệu ghi chú phát hành OpenERP 7.0

1. Giới thiệu.....	5
2. Năng suất người dùng: được cải tiến nhiều hơn	5
2.1. Thanh trạng thái, các nút bấm, và thanh điều hướng cho bạn thấy làm thế nào để điều hướng và tiếp tục xử lý công việc	6
2.2. Giao diện màn hình hiển thị như tài liệu thực.....	7
2.3. Giao diện đẹp hơn với giao diện Kanban.....	8
2.4. Hướng dẫn các bước bằng hoạt ảnh.....	9
2.5. Tìm kiếm dễ dàng hơn, với nhiều tùy chọn nâng cao	9
2.6. Cấu trúc menu mới: tiếp cận các mục nhanh chóng.....	11
2.7. "Need Action" : làm nổi bật những tác vụ, hành động mà người dùng cần thực hiện	13
2.8. Cấu hình của tất cả các mô đun được tập trung lại một chỗ.....	14
2.9. Loại bỏ sự mập mờ giữa "Stage" và "State"	15
2.10. Quyền truy cập của người dùng được thể hiện qua nội dung màn hình giao diện.....	17
2.11. Hệ thống phản hồi thông minh hơn.....	18
3. Các ứng dụng mới được phát triển và ứng dụng cũ được cải tiến	18
3.1. Mạng xã hội.....	18
3.1.1. Các tính năng trò chuyện	19
3.1.2. Nhóm và mailing list.....	20
3.1.3. Nội dung hộp thư đến được thể hiện theo dòng liên tục, giúp bạn nắm bắt thông tin nhanh hơn	22
3.1.4. Trao đổi, thảo luận ngay trên các tài liệu, chứng từ liên quan.....	23
3.1.5. Người dùng có thể theo dõi những gì họ thích.....	24
3.2. POS: nhiều tính năng và mạnh mẽ hơn	25

3.3. Các công cụ để giúp nâng cao năng suất làm việc như: ghi chú, bảng công việc và các bảng cộng tác.....	33
3.4. Tổ chức sự kiện	34
3.5. Quản lý hợp đồng.....	37
3.6. Quản lý dự án.....	39
3.7. Nhập bảng chấm công nhanh chóng.....	40
3.8. Quản lý chấm công với chức năng vào ca/ ra ca được cải thiện	41
3.9. OpenERP có thêm chức năng quản lý phương tiện đi lại	42
3.10. Quy trình Quản Lý Chi Phí được tinh giản.....	45
3.11. Quản lý Các Liên Hệ tốt hơn	46
3.11.1. OpenERP thích ứng với mô hình B2C (Business to Customer): "Đối Tác" trở thành "Liên Hệ" ..	46
3.11.2. Người Dùng OpenERP cũng được xem là một Liên Hệ	48
3.11.3. Tự động tạo các liên hệ bằng cách tích hợp với LinkedIn.....	48
3.12. Hỗ trợ đa ngôn ngữ tốt hơn.....	51
3.12.1. Định dạng địa chỉ và báo cáo tốt hơn	51
3.12.2. Định dạng tiền tệ phù hợp hơn.....	52
3.13. Quản lý bữa ăn công ty	52
4. Các tính năng mới được phát triển và các tính năng cũ được cải tiến	53
4.1. Phân loại bằng cách sử dụng các thẻ tag	53
4.2. Import dữ liệu đơn giản hơn.....	54
4.3. Đăng nhập với Google và Facebook.....	57
4.4. Sử dụng phím tắt để thao tác	57
4.5. Dữ liệu trực quan : giao diện biểu đồ mới.....	57
4.6. Tích hợp Google Docs: sử dụng bảng tính và các tập tin văn bản	59
4.7. Dịch tự động: Tích hợp với Gengo	60
4.8. Cải tiến trao đổi dữ liệu qua: Portal và EDI.....	61

4.9. Mô tả mô đun chi tiết hơn.....	64
4.10. Email chuyển tiếp.....	66
4.11. Cấu hình sản phẩm, hàng hóa dễ dàng để chạy các quy trình tự động.....	66
4.12. Dữ liệu demo tốt hơn	67
5. Cải tiến các Quy trình nghiệp vụ	67
5.1 Cải tiến Đơn Đặt Hàng.....	67
5.2. Cải tiến đơn mua hàng.....	70
5.3. Cải tiến giao hàng.....	72
5.4. Cải tiến nhận hàng	72
5.5. Cải tiến hóa đơn.....	73
5.6. Thanh toán.....	75
5.7. Đối chiếu	76
6. OpenERP trở thành một bộ ứng dụng	78
6.1. Tách Sales & Stock Management.....	79
6.2. Tách Calendar và CRM	79
6.3. Tách Project và Accounting.....	79
6.4. Tách Expenses và Invoicing	79
6.5. Tách Reception và delivery	80
6.6. Tách Address book và Sales / CRM	80
6.7. Tách Timesheets và Attendances.....	80
6.8. Tính năng "Đính Kèm" được chuyển sang ứng dụng Quản lý Tài Liệu	80
7. Các dịch vụ OpenERP nâng cao.....	80
7.1. Cài đặt mô đun bất kì bằng một cái nhấn chuột.....	81
7.2. Bảo trì.....	81
7.3. Cập nhật	81

7.4. Chuyển đổi, nâng cấp.....	82
7.5. Tóm tắt thông tin	82
8. Các mô đun mới, bị chuyển đổi hoặc xóa bỏ	82
8.1. Những mô đun được thêm vào bản phát hành chính thức.....	82
8.2. Các module đã bị gỡ bỏ khỏi bản phát hành chính thức.....	84
8.3. Các modules được đổi tên lại	86

Bạn cũng có thể đọc tài liệu ghi chú phát hành dưới dạng PDF tại đây.

Nhấn vào đây để xem phiên bản tiếng Pháp.

1. Giới thiệu

Bước đột phá đầu tiên mà OpenERP đạt được ở bản 7.0 là loại bỏ được sự phức tạp, điều mà luôn tồn tại trong bất cứ một hệ thống ERP nào. Từ đó sẽ giúp giảm thời gian triển khai; chi phí thực hiện thấp hơn, giảm thời gian đào tạo cho người dùng mới và tạo điều kiện cho mọi công ty đều có thể tiếp cận với ERP. Theo ghi nhận thực tế, một người dùng chưa bao giờ được tiếp xúc, chưa từng được đào tạo về OpenERP, có thể hoàn tất một quy trình đơn giản như tạo ra một đơn hàng, giao hàng, lập hóa đơn và tạo phiếu thanh toán trong thời gian ít hơn 7 phút; đây là một trong những thành tựu chúng tôi tự hào nhất.

Với phiên bản 7.0, OpenERP đang thực hiện chuyển đổi từ một hệ thống ERP thành một bộ các ứng dụng kinh doanh tích hợp. Hiện nay có sự phân chia giữa các hệ thống ERP với các hệ thống phần mềm. Với 7.0, OpenERP kết hợp các ưu điểm chính của các ứng dụng độc lập (dễ sử dụng, triển khai nhanh chóng, tính tùy biến cao, ...) và tích hợp với các tính năng chỉ có trong ERP, để cung cấp cho khách hàng. Điều này sẽ giúp các công ty nhanh chóng triển khai một hoặc hai mô đun tại một thời điểm với chi phí rất thấp và có thể mở rộng sau này.

OpenERP 7.0 không chỉ là một phần mềm tốt, dễ dùng mà nó còn cải tiến nhiều tính năng hiện có và bổ sung thêm một số tính năng mới để phù hợp với nhu cầu của nhiều doanh nghiệp. Tích hợp mạng xã hội, email chuyển tiếp cho từng đối tượng, tích hợp với Google Docs và LinkedIn, quản lý hợp đồng, quản lý sự kiện, POS, sổ địa chỉ, quản lý phương tiện, ... chỉ là một số trong rất nhiều tính năng mới của OpenERP 7.0.

2. Năng suất người dùng: được cải tiến nhiều hơn

Chúng tôi thiết kế phần mềm cho người sử dụng. Chúng tôi nghĩ rằng phần mềm quản lý doanh nghiệp không nên chỉ phục vụ cho bản thân doanh nghiệp mà còn phải làm tăng năng suất làm việc cho mỗi nhân viên trong công việc hàng ngày của họ. Tăng năng suất nhân viên là một trong những cải tiến chính của OpenERP 7.0.

Chúng tôi đã thực hiện hàng trăm buổi thử nghiệm người dùng để kiểm tra và xác nhận những cải tiến này. Dưới đây là một số thành công mà chúng tôi đã đạt được trong bản 7.0.

Trung bình tất cả các quy trình (ví dụ như: mua hàng → tiếp nhận, tạo và gia hạn hợp đồng, cấu hình sản phẩm, vv) trên OpenERP 7.0 được thực hiện nhanh hơn 38% so với OpenERP 6.1;

Chúng tôi đã thử nghiệm toàn bộ quy trình bán hàng với những người chưa bao giờ tiếp xúc, sử dụng OpenERP. Họ được bắt đầu với một cơ sở dữ liệu rỗng, chưa có dữ liệu hoặc mô đun nào được cài đặt. Rồi sau đó chúng tôi hỏi họ cách tạo ra một báo giá, gửi nó cho khách hàng, chuyển nó thành đơn hàng, giao hàng cho khách hàng, lập và thanh toán hóa đơn. Trung bình, những người này mất khoảng 7 phút để thực hiện đầy đủ quy trình bán hàng;

Trung bình những người chưa bao giờ được tiếp xúc với OpenERP thì cần khoảng 21 phút để sử dụng, áp dụng OpenERP vào mô hình kinh doanh cụ thể của họ. Trong khi đó, chỉ những người dùng có kinh nghiệm mới làm được như vậy trong bản OpenERP 6.1.

Trong quá trình thử nghiệm này, chúng tôi đã sử dụng các số liệu có sẵn của một công ty trung gian, rồi sau đó chúng tôi ghi nhận lại số lần nhấp chuột, số tổ hợp phím cần bấm, và khoảng cách giữa mỗi lần di chuyển trỏ chuột từ lúc người dùng bắt đầu cho đến khi kết thúc quy trình.

Với toàn bộ quy trình bán hàng đã nói ở trên, bản 7.0 đã giảm hơn 1/4 lần số lần nhấp chuột và tổ hợp phím, và giảm hơn 1/2 khoảng cách các lần di chuyển trỏ chuột. Trong quy trình khác thì chúng tôi cũng ghi nhận được kết quả tương đương. Các số liệu này cho thấy sự cải tiến vượt bậc của bản 7.0 so với bản 6.1.

OpenERP 7.0 sẽ làm giảm thời gian và chi phí triển khai, giảm thời gian đào tạo cho nhân viên, tăng năng suất làm việc của họ. « Thời gian là tiền bạc ».

Để đạt được mức độ hiệu quả như vậy, chúng tôi đã phải phân tích và cải tiến từng chi tiết của mỗi màn hình, kết quả là đã có hơn 500 chỗ cải tiến trong bản OpenERP 7.0. Dưới đây là một số chỗ cải tiến.

2.1. Thanh trạng thái, các nút bấm, và thanh điều hướng cho bạn thấy làm thế nào để điều hướng và tiếp tục xử lý công việc

Thanh trạng thái mới đã được thiết kế lại để đưa ra cho người dùng một cái nhìn rõ ràng về tất cả các bước họ sẽ đi qua để hoàn thành một công việc nào đó. Người dùng chỉ cần nhìn vào thanh trạng thái trên góc phải màn hình biểu mẫu là họ đã biết được tiến độ xử lý tiến đầu mối kinh doanh, báo giá, đơn hàng...tới đâu. Đoạn màu xanh trên thanh trạng thái cho biết tiến độ đã tới đâu.



Hình 2.1.1. Các giai đoạn được hiển thị trong thanh trạng thái

Các nút bấm để xử lý công việc được gộp lại và đặt ở phía bên tay trái của trang và có thể mang nhiều màu sắc khác nhau. Hầu hết các nút được sắp xếp trong thanh trạng thái, và nằm theo thứ tự quy trình kinh doanh. Việc có ít nút và được đặt tập trung lại một chỗ trên màn hình sẽ giúp người dùng có một điều hướng trực quan hơn và tiết kiệm được thời gian.

Các nút màu đỏ và màu xám được thiết kế để chỉ dẫn cho người dùng trong các quy trình. Nút màu đỏ chỉ ra bước tiếp theo là gì, giúp cho việc chuyển từ màn hình này sang màn hình khác trực quan hơn.



Hình 2.1.2. Các nút tác vụ trên thanh trạng thái

Cuối cùng là thanh điều hướng giúp bạn dễ dàng quay trở lại các trang trước. Đây là một tính năng thú vị, vì bạn có thể chọn trở lại màn hình nào mà bạn muốn. Nó tương tự như chức năng của một nút

"Back", nhưng hay hơn ở chỗ là bạn có khả năng trở lại trang đầu tiên hoặc thứ hai hoặc bất cứ trang nào bạn muốn.



Hình 2.1.3. Điều hướng trang

2.2. Giao diện màn hình hiển thị như tài liệu thực

Trong OpenERP 7.0, các màn hình biểu mẫu của từng đối tượng được thiết kế lại cho giống như một tài liệu thực tế. Vì vậy, bây giờ khi một người dùng đang tạo một hóa đơn, thì họ sẽ thấy các thông tin trên màn hình được hiển thị giống như một hoá đơn giấy; tạo đơn hàng thì màn hình đơn hàng sẽ tương tự như mẫu đơn hàng ngoài đời.

Sale Order SO007

Customer	Luminous Technologies Constitución, 80 08078 Barcelona Spain	Date	10/25/2012
		Customer Reference	

Order Lines	Other Information	History
-------------	-------------------	---------

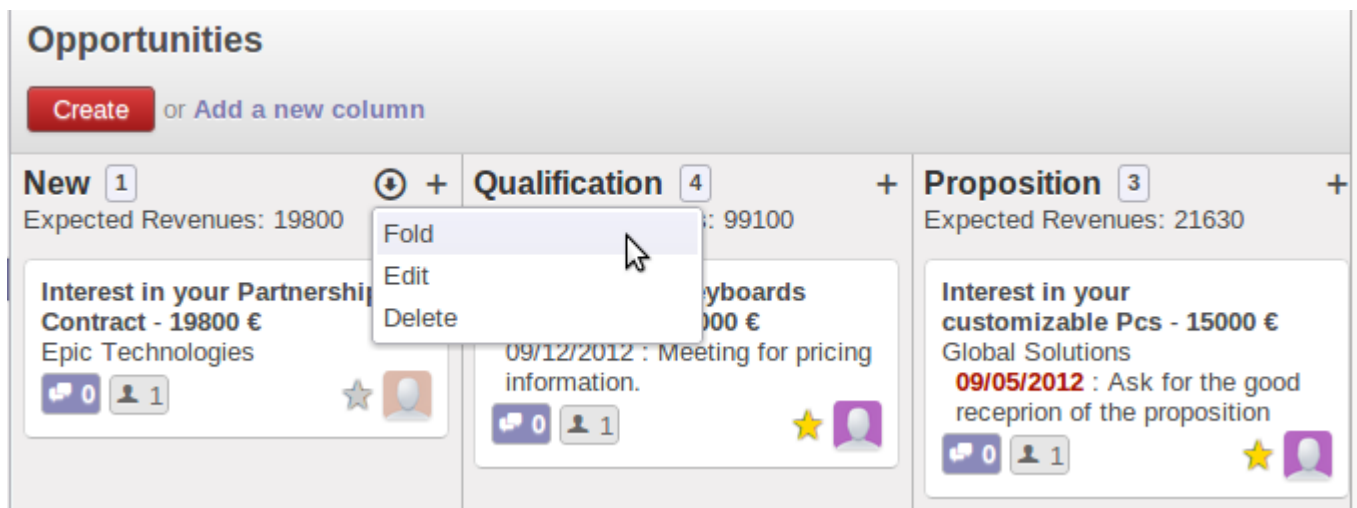
Product	Description	Quantity	Taxes	Unit Price	Subtotal
[LAP-E5] Laptop E5023	Laptop E5023	5.000		2950.00	14750.00 0
[GRAPs/w] GrapWorks Software	GrapWorks Software	1.000		173.00	173.00 0
[DC] Datacard	Datacard	1.000		40.00	40.00 0
[ADPT] USB Adapter	USB Adapter	1.000		18.00	18.00 0
Untaxed Amount :					14981.00 €
Taxes :					0.00 €
Terms and conditions					Total : 14981.00 €

Hình 2.2.1. Các màn hình biểu mẫu được thiết kế lại trực quan giống tài liệu thực.

Điều này sẽ làm cho người dùng rất thoải mái khi làm việc với OpenERP vì họ sẽ hiểu ngay lập tức họ cần làm gì. Ví dụ, khi thêm một dòng trên một đơn hàng, họ sẽ thấy ngay dòng thứ hai của đơn hàng trên màn hình. Khi người dùng in hóa đơn ra, họ sẽ thấy nó giống như trên màn hình làm việc của họ.

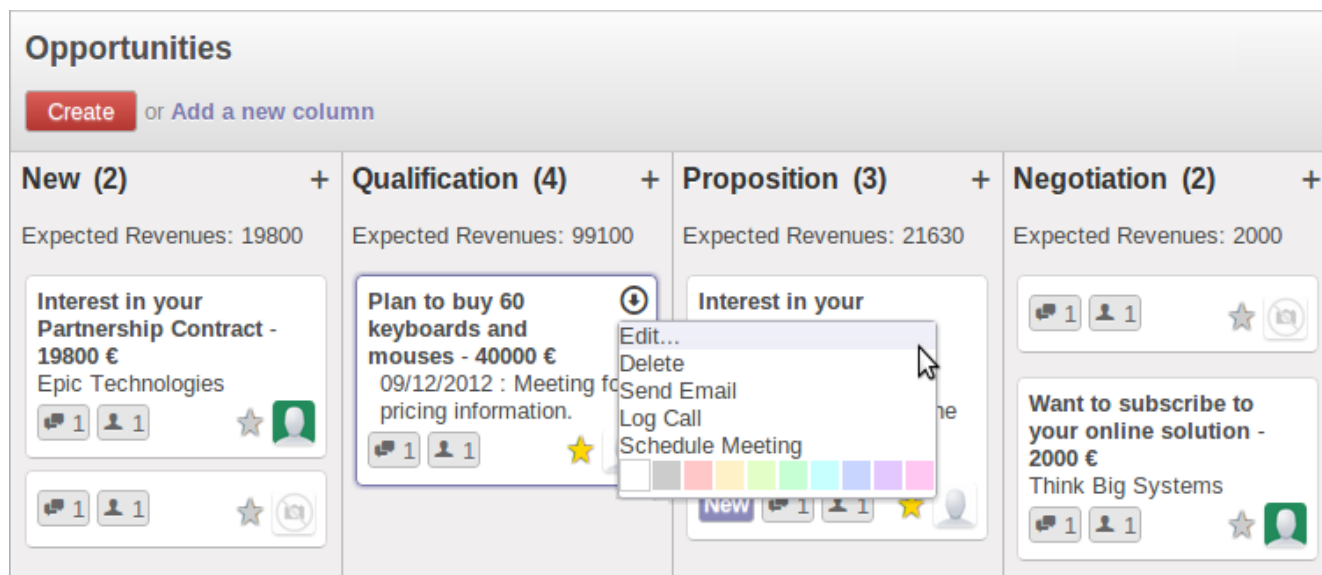
2.3. Giao diện đẹp hơn với giao diện Kanban

Điểm tốt nhất trong giao diện Kanban mới là bạn có thể dùng và tùy chỉnh nó thoải mái. Bạn không cần phải cấu hình bằng cách duyệt qua từng menu nữa; mà bạn có thể làm trực tiếp từ màn hình Kanban. Bạn có thể thêm các cột mới, đóng các cột lại, hoặc sắp xếp lại các cột bằng cách kéo và thả và chỉnh sửa / xóa các cột hiện có.



Hình 2.3.1. Đóng cột lại trong giao diện Kanban

Giao diện Kanban trong bản 7.0 rõ ràng hơn so với bản 6.1. Bạn cũng có thể thêm mới bản ghi một cách nhanh chóng bằng cách sử dụng biểu tượng dấu cộng, sau đó gõ trực tiếp văn bản vào mà không cần phải nhấn vào nút tạo mới như trong bản 6.1. Tương tự, bạn cũng có các tùy chọn như "Send email" hoặc "Schedule a meeting" ngay trên màn hình Kanban.



Hình 2.3.2. Menu sổ xuống trong thẻ Kanban

2.4. Hướng dẫn các bước bằng hoạt ảnh

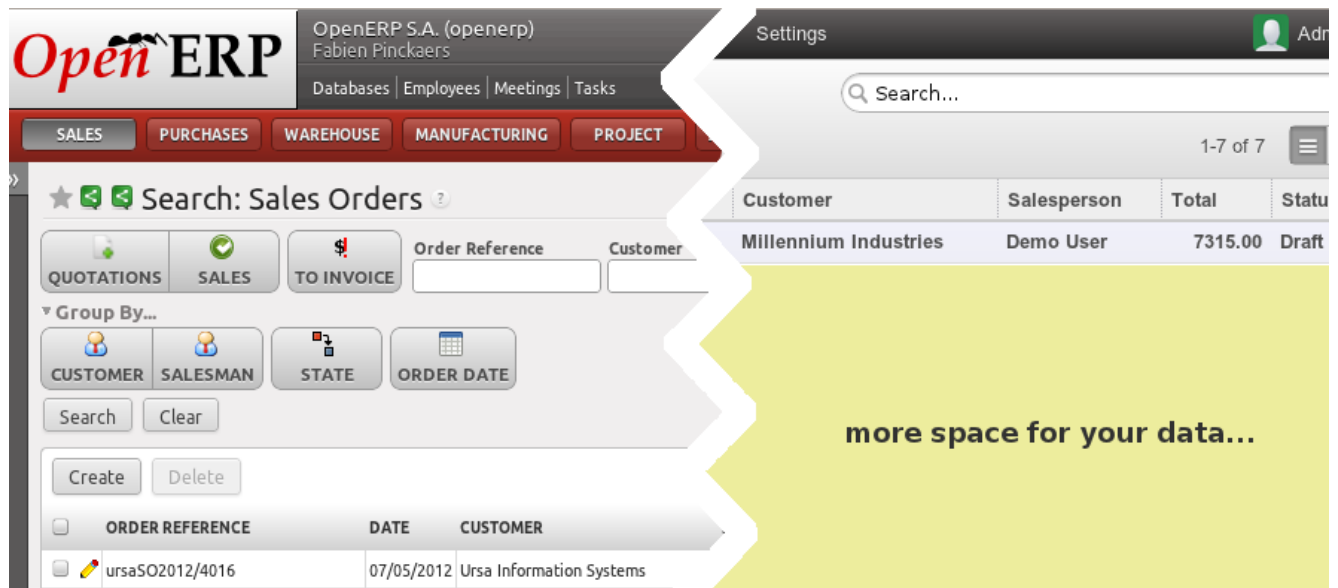
Chúng tôi đã thêm vào một tính năng để giảm bớt rủi ro khi người dùng không để ý trong lúc sử dụng OpenERP. Các hoạt ảnh được kích hoạt lúc bạn muốn thực hiện một hành động nào đó trong khi hệ thống không cho phép bạn thực hiện ở trạng thái hiện tại.

Ví dụ: ở biểu mẫu thông tin khách hàng: nếu bạn nhấn vào tên của khách hàng để sửa đổi nó, trong khi bạn đang ở trong chế độ xem, nút Edit sẽ nhảy lên nhảy xuống để thu hút sự chú ý của bạn, để chỉ ra rằng bạn phải chuyển sang chế độ chỉnh sửa mới có thể thay đổi được.

Một ví dụ khác, khi nhấp vào một chỗ trống trong giao diện Kanban, dấu cộng sẽ bắt đầu nhảy lên nhảy xuống để chỉ cho người sử dụng biết rằng có thể nhấp vào dấu cộng để tạo ra một bản ghi mới.

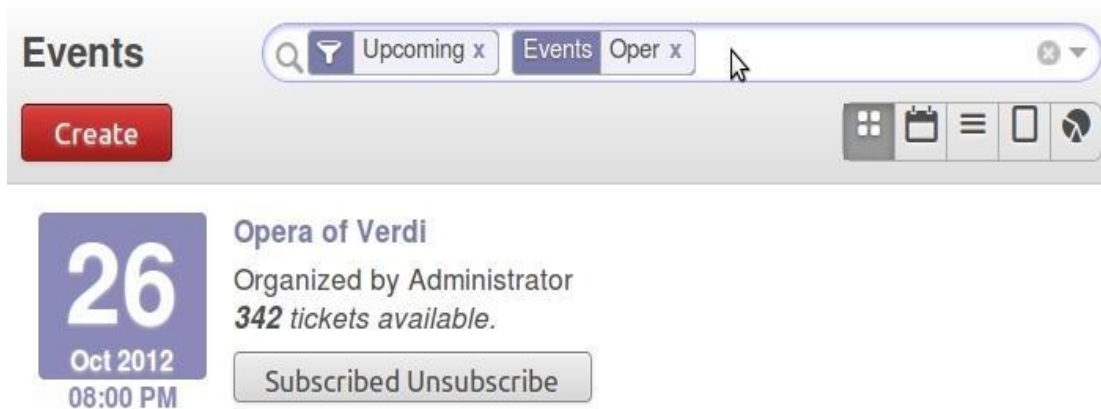
2.5. Tìm kiếm dễ dàng hơn, với nhiều tùy chọn nâng cao

Ô tìm kiếm mới rất đơn giản, tốn ít không gian hơn vì vậy sẽ có nhiều không gian hơn để hiển thị dữ liệu của bạn. Chúng tôi đã tích hợp tất cả những bộ lọc có trong bản 6.1 vào trong chức năng tìm kiếm ở bản 7.0 này. Bây giờ, bạn chỉ có một ô tìm kiếm tích hợp, không còn nhiều ô như lúc trước nữa. Nó đã được thiết kế lại cho trực quan hơn. Dưới đây là một so sánh giữa phiên bản 6.1 (bên trái) và phiên bản 7.0 (bên phải):



Hình 2.5.1. Chức năng tìm kiếm được đơn giản hóa

Khi bạn tìm kiếm một từ khóa, nó sẽ tự động tìm kiếm trên các trường khác nhau và hiển thị cho bạn các gợi ý trong thời gian thực. Giống như tìm kiếm với Google vậy: khi bạn bắt đầu gõ từ hoặc cụm từ mà bạn cần tìm, bạn nhận được gợi ý tìm kiếm ngay tức thì.



Hình 2.5.2. Tính năng tìm kiếm tự động hoàn thành: khi bạn gõ vào "Oper" thì hệ thống sẽ tự động bổ sung thêm bộ lọc "Sự kiện: Oper" vào ô tìm kiếm và hiển thị các dữ liệu được tìm thấy liên quan đến tiêu chí tìm kiếm

Tính năng tìm kiếm thông minh mới này kết hợp một hộp thoại tìm kiếm nâng cao để thực hiện các hành động nâng cao khác như các tạo bộ lọc riêng, thêm vào bảng điều khiển, tính năng "gộp nhóm", vv. Vì vậy, bạn có thể tạo các bộ lọc riêng cho các tùy chọn trong ô tìm kiếm. Ví dụ: nếu bạn muốn xem những đơn hàng (1) nào đã tạo hóa đơn (2), và bán hàng cho khách hàng (3) nào, thì bạn chỉ cần nhấn chuột vào 3 bộ lọc tương ứng, nhấn Enter và bạn sẽ nhận được kết quả tìm kiếm.

Bạn có thể lưu các bộ lọc lại, để sau này có thể sử dụng tiếp (như bộ lọc: đơn hàng, đã tạo hóa đơn, cho khách hàng nào ở ví dụ trên); các bộ lọc mà bạn muốn lưu lại sẽ được đặt vào dưới phần "Custom Filters" trong ô tìm kiếm. Bạn cũng có thể chia sẻ bộ lọc này với các người dùng khác và thêm nó vào bảng điều khiển của bạn.

The screenshot shows the OpenERP 7.0 search interface. At the top, there are three filter buttons: "Sales", "To Invoice", and "Customer". Below these, the "Filters" section lists several options: "Quotations", "Sales" (checked), "To Invoice" (checked), "My Sale Orders", and "My Sales Team(s)". To the right, the "Group By..." section lists "Customer" (checked), "Salesperson", "Status", and "Order Date". Below the filters, there is a "Save search" section with a text input field containing "Sales to invoice by customer" and a "Share with all users" checkbox which is checked. At the bottom, there is an "Advanced Search" section with a dropdown menu set to "Category", a "contains" operator, and an empty text input field. Below this, there are buttons for "Add a condition" and "Apply".

Hình 2.5.3. Sử dụng lại bộ lọc của bạn

2.6. Cấu trúc menu mới: tiếp cận các mục nhanh chóng

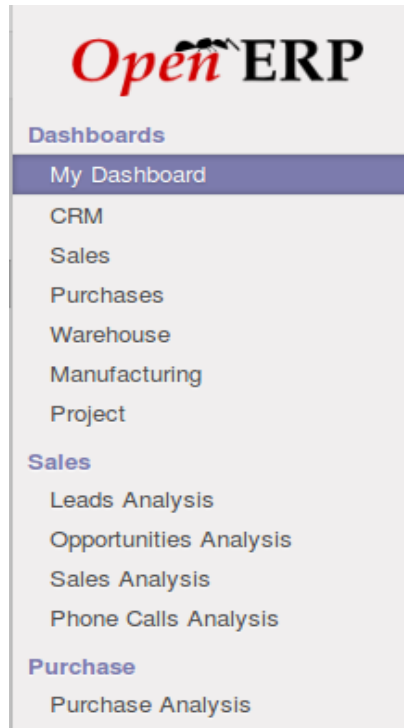
Trong OpenERP 7.0, chúng tôi đã tái cấu trúc các menu: menu Report và Setting được gộp lại một chỗ. Đa số các menu được mở sẵn trên màn hình, nên người dùng không còn phải nhấn chuột vào từng menu cha để xem bên trong nó có gì nữa.



Hình 2.6.1. Các menu được mở sẵn giúp người dùng điều hướng nhanh hơn

Số lượng các menu đã được cắt giảm đáng kể, các tùy chọn trong phần cấu hình được nhóm lại trong màn hình thiết lập mới, và tất cả các báo cáo được đặt chung trong menu «Report».

Tất cả các bảng điều khiển, báo cáo và phân tích thống kê được đặt vào bên trong menu Report. Menu Report được đặt ngay phía sau menu của các ứng dụng bạn đã cài đặt. Khi bạn nhấn vào menu Report, sẽ có một thông báo chỉ cho bạn làm thế nào để thêm báo cáo đầu tiên của bạn vào bảng điều khiển.



Hình 2.6.2. Menu Report chứa các bảng điều khiển, biểu đồ, báo cáo

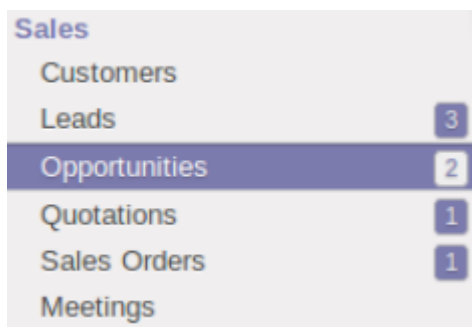
Khi bạn thực hiện theo các hướng dẫn, bạn sẽ thấy dữ liệu trong "My Dashboard". Nếu trên bảng điều khiển của bạn có quá nhiều thông tin, bạn có thể dễ dàng lọc bớt bằng cách thu nhỏ chúng lại hoặc xóa bớt.

Reference	Scheduled Date	Product	Product Quantity	Total Hours	Total Cycles	Source Document	Status
MO/00003	10/23/2012 11:09:24	[C-Case] Computer Case	3.000	0.00	0.00	:MO/00001	Waiting Goods
MO/00002	10/25/2012 11:09:24	[LAP-CUS] Laptop Customized	1.000	0.00	0.00		New
MO/00001	10/25/2012 11:09:24	[PCSC349] PC Assemble SC349	3.000	7.13	1.50		Waiting Goods
			7.000	7.13	1.50		

Hình 2.6.3. Một bảng điều khiển MRP nằm trong phần bảng điều khiển của người dùng

2.7. "Need Action" : làm nổi bật những tác vụ, hành động mà người dùng cần thực hiện

Một số công ty dùng các giai đoạn để đánh dấu khách hàng của họ như "đang giao dịch" hoặc "tạm dừng"; từ đó họ sẽ biết họ cần làm gì tiếp theo hoặc số phản hồi của khách hàng mà họ đang chờ. Trong bản 7.0, chỉ số "Action Needed" được tạo ra cho mục đích tương tự. Chỉ số "Action Needed" là một con số nằm trên các menu. Các con số này cho biết số lượng các công việc của từng đối tượng mà người dùng cần thực hiện; hoặc nó cho biết số các đơn xin nghỉ phép mà người quản lý cần xác nhận; hoặc số lượng các hồ sơ mới mà người nhân viên tuyển dụng cần phải xem xét.



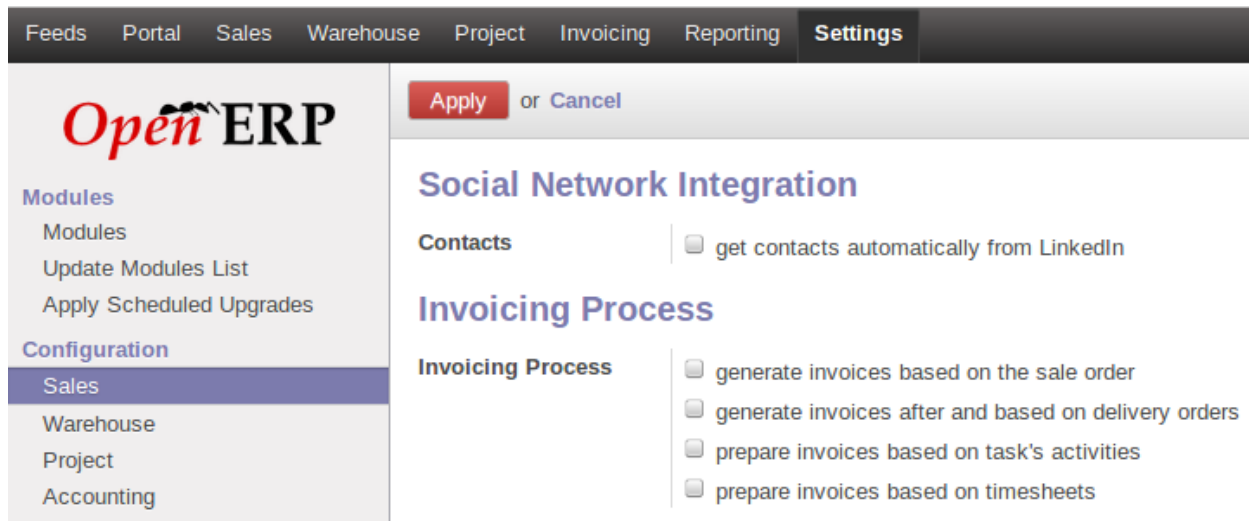
Hình 2.7.1. Need Action: để xem các tác vụ cần phải làm, người dùng chỉ cần nhấn vào con số nằm trên các menu con.

Để xem các Cơ Hội hoặc Đầu Mối Kinh Doanh mới nhất của mình, bạn chỉ cần bấm vào con số bên cạnh chúng. Để xem toàn bộ danh sách, bạn chỉ cần nhấn vào menu Leads hoặc Opportunities trên thanh trình đơn bên tay trái.

2.8. Cấu hình của tất cả các mô đun được tập trung lại một chỗ

Sau khi cài đặt các ứng dụng thích hợp, bạn có thể sử dụng ngay OpenERP 7.0 mà không cần phải cấu hình thêm gì cả. Nhưng khi bắt đầu dùng phần mềm, bạn cần chỉnh sửa một số thông tin cho phù hợp. Ví dụ, bạn cần phải nhập thông tin về công ty để hiển thị trên đơn hàng, hóa đơn ...

Ngoài ra, sau khi bạn đã cài đặt các ứng dụng mà bạn muốn, các phần thiết lập, cài đặt được tập trung vào trong menu Setting; giúp bạn tùy chỉnh phần mềm phù hợp với cách bạn làm việc.



Hình 2.8.1. Các menu thiết lập, cài đặt cho mô đun Sales được đặt trong menu Setting.

Trong ví dụ trên, mỗi công ty có một cách lập hóa đơn khác nhau; người dùng sẽ chọn cách lập hóa đơn cho phù hợp với công ty của mình bằng cách vào menu Configuration / Sales trong menu Settings để thiết lập. Người dùng cũng có thể vào menu này để thiết lập: số các bước xác nhận mua hàng, theo dõi số serial của hàng hóa ...

Ở các phiên bản cũ, để thay đổi các thiết lập, cấu hình; bạn phải chuyển đổi giữa giao diện Đơn Giản và Mở Rộng. Trong giao diện Mở Rộng, người dùng có thể truy cập tất cả các tính năng nâng cao, ngay cả những phần không liên quan đến công việc của họ.



Hình 2.8.2. Trình đơn Settings

2.9. Loại bỏ sự mập mờ giữa "Stage" và "State"

OpenERP 6.1 phân biệt "Stage" và "State" như sau: "Stage" chỉ ra người dùng đang tới đâu trong quy trình của một đối tượng nào đó; còn "State" chỉ ra đối tượng đó là: "Mới Tạo", "Mở", "Tạm Dừng" hoặc "Đóng Lại". Hai khái niệm trùng lặp với nhau và gây nhầm lẫn cho người dùng.

Với phiên bản 7.0, để đơn giản, chúng tôi chỉ giữ lại khái niệm Stage. Ví dụ, trong Cơ Hội Kinh Doanh, bạn có thể chọn một trong những stage sau: Mới Tạo , Xác Định, Báo Giá, Đàm Phán, Thành Công hoặc Thất Bại.

Vì không còn các nút bấm hoặc các tabs không cần thiết nữa; nên bạn chỉ cần nhìn vào các giai đoạn, bạn sẽ biết rõ công việc của bạn đã tiến triển đến giai đoạn nào rồi; và cần phải làm gì tiếp theo.



Hình 2.9.1. "Stage" và "State": thanh trạng thái mô tả các giai đoạn

"State" chỉ được giữ để tương thích ngược với các phiên bản trước của OpenERP, nhưng sẽ không còn được sử dụng trong phiên bản 7.0.

Khi bạn tạo thêm một cột mới, tương đương với một giai đoạn mới, bạn sẽ thấy ngay sự thay đổi của các giai đoạn trên thanh trạng thái;



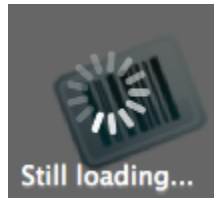
Hình 2.9.2. "Stage" và "State": các giai đoạn của một Cơ Hội Kinh Doanh trước khi chèn thêm vào một giai đoạn mới.



Hình 2.9.3. "Stage" và "State": thêm một cột mới tương đương với việc tạo thêm một giai đoạn mới trong CRM

2.11. Hệ thống phản hồi thông minh hơn

Phản hồi của hệ thống rõ ràng hơn, ví dụ: khi bạn đang nạp ứng dụng thì hệ thống sẽ hiển thị một biểu tượng báo bạn trên màn hình, và lời giải thích lý do ở phía dưới.



Hình 2.11.1. Hệ thống phản hồi: rõ ràng hơn

Một ví dụ khác là khi người dùng muốn lưu thông tin của một biểu mẫu nào đó, mà chưa nhập dữ liệu vào các ô bắt buộc phải nhập, thì hệ thống sẽ hiển thị lên một popup để nhắc nhở.



Hình 2.11.2. Hệ thống phản hồi: cảnh báo

3. Các ứng dụng mới được phát triển và ứng dụng cũ được cải tiến

3.1. Mạng xã hội

Những nghiên cứu gần đây chỉ ra rằng (nguồn: Viện McKinsey Global; IDC; <http://tinyurl.com/cx8ja88>) : chúng ta mất 61% thời gian làm việc để đọc và trả lời email, tìm kiếm và thu thập thông tin hoặc giao tiếp và cộng tác nội bộ.

Nên nếu người dùng có các công cụ giải quyết các vấn đề trên trong công việc của họ, thì sẽ giúp nâng cao hiệu suất làm việc lên nhiều lần. Do đó, chúng tôi đã kết hợp các ứng dụng và mạng xã hội với nhau.

Các ứng dụng mạng xã hội dựa trên nền OpenChatter và có những đặc điểm chính sau đây:

- Có thể trao đổi, thảo luận dễ dàng, nhanh chóng trong nội bộ công ty hoặc bên ngoài (khách hàng, nhà cung cấp ...) bằng tin nhắn, hoặc email.
- Sắp xếp, gộp nhóm các chủ đề thảo luận; không còn phải gửi thư theo kiểu chung như mailing list;
- Người dùng có thể trao đổi, thảo luận xung quanh các chứng từ, tài liệu liên quan.
- Hệ thống sẽ có các cảnh báo tùy vào các sự kiện phát sinh

- Hiển thị tất cả tin nhắn và thông báo theo chủ đề trên trang cá nhân của người dùng.

3.1.1. Các tính năng trò chuyện

OpenChatter đưa ra một công cụ giao tiếp đơn giản để người dùng có thể thảo luận riêng, hay chung nhóm với các đồng nghiệp bên trong nội bộ hoặc các đối tác bên ngoài.

Người dùng có thể thảo luận hoặc trao đổi tài liệu bằng cách chat theo thời gian thực hoặc gửi emails.



Hình 3.1.1.1. Tính năng trò chuyện, chat theo thời gian thực



Hình 3.1.1.2. Các phản hồi và hộp thư thay cho emails truyền thống

Bạn có thể gửi tin nhắn tới các người dùng khác trong nội bộ công ty, hoặc có thể gửi ra ngoài cho khách hàng, nhà cung cấp. Hệ thống email gateway sẽ tự động chuyển các email đến thành các tin nhắn trên đăng trên tường của bạn và các tin nhắn mà bạn viết cho đối tác bên ngoài sẽ được chuyển thành email để chuyển ra ngoài.

Ngày nay, mỗi người sẽ nhận được email từ rất nhiều người khác. OpenERP 7.0 làm việc ở cả 2 chế độ "kéo" và "đẩy" để tránh tình trạng tràn hộp thư.

OpenERP phân chia như sau:

- Tin nhắn "thông tin": bạn không cần phải đọc nhưng tin nhắn loại này hằng ngày, bạn chỉ cần xem khi muốn biết thông tin chi tiết. Bạn sẽ chỉ nhận được những tin nhắn nào mà bạn muốn theo dõi. Đa số email của bạn sẽ thuộc loại này (90%). Bạn có thể xem chúng trong menu "Inbox"

- Tin nhắn “tác vụ”: bạn phải để ý tới và cần phải xử lý tất cả những tin nhắn loại này. Bạn có thể xem chúng trong menu « To : me ».

Với cách phân chia này, người dùng chỉ cần tập trung vào các tin nhắn “tác vụ” (bằng khoảng 10% email nhận được hàng ngày). Người dùng có thể kiểm tra tin nhắn “thông tin” chỉ khi nào họ cần một thông tin cụ thể, hoặc khi họ có thời gian xử lý.

The screenshot shows an email composition interface. At the top, there's a close button (X). Below it, the 'Subject' field contains 'Setup of task force'. The 'Additional contacts' field shows 'Megan RICE' with a dropdown arrow and the text 'Add contacts to notify...'. Below this, there are two tabs: 'Body' (selected) and 'Attachments'. The 'Body' tab contains a rich text editor with a toolbar (Bold, Italic, Underline, Text color, Background color, Bulleted list, Numbered list, Indent, Outdent, Link, Unlink, Source code). The email body text is as follows:

Hi Meg,

Based on our team meeting of last week, I want you to set up the task force to work on the reduction of the capital tied up in WIP and finally get to grips with those scrap figures going up and down. I need to present the plan to next month's board.

Please get back to me prior to our next team meeting.

Thanks,

Best regards,

Johnny

At the bottom, there is a 'Template' dropdown menu and a row of buttons: 'Send' (red), 'or', a small icon button, another small icon button, and 'Cancel'.

Hình 3.1.1.3. Soạn và gửi thư

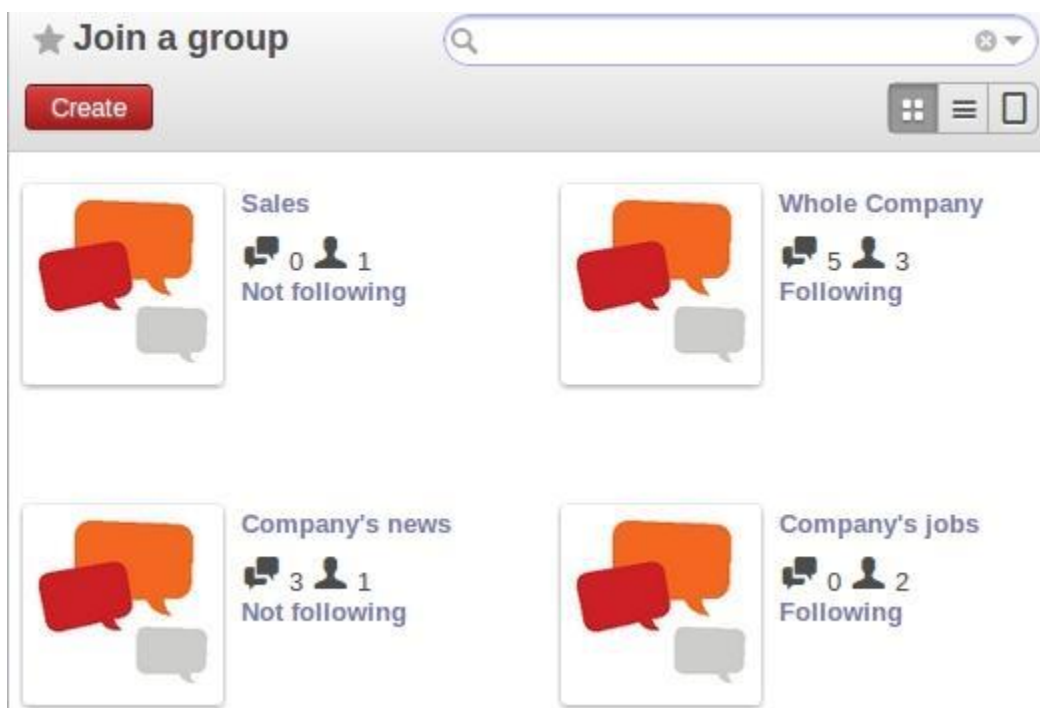
3.1.2. Nhóm và mailing list

Bạn có thể tạo nhóm để thảo luận tùy theo yêu cầu của mình, ví dụ như nhóm «Thành viên Ban Điều Hành», nhóm «Nhân viên kinh doanh», nhóm «R&D», hoặc nhóm «Ý tưởng quảng cáo».

Người dùng có thể gửi tin nhắn cho một nhóm, đính kèm tài liệu theo, trả lời chủ đề trước, bình chọn hoặc tìm kiếm lại nội dung các cuộc thảo luận trước đây.

Người dùng có thể tham gia hoặc được mời vào một nhóm nào đó. Nếu họ tham gia vào thì họ sẽ nhận được nội dung các cuộc trao đổi, thảo luận của nhóm trong hộp thư "Inbox" của họ.

Mỗi nhóm sẽ có chế độ bảo mật riêng, nếu một nhóm công khai thông tin, thì bạn có thể xem được tất cả thông tin của nhóm đó, cho dù bạn không tham gia vào nhóm này.



Hình 3.1.2.1. Menu "Nhóm người dùng"

Bạn có thể thiết lập bảo mật của từng nhóm như sau:

- **Public:** tất cả mọi người đều có thể xem các tin nhắn liên quan tới nhóm này, kể cả khách hàng, nhà cung cấp qua trang portal của họ. Ví dụ, bạn có thể tạo ra các nhóm công khai như: « Tin tức Công Ty », « Tuyển dụng », « Sự Kiện Mới », ...
- **Private:** chỉ có những người theo dõi của nhóm mới thấy được thông tin. Để trở thành người theo dõi, bạn cần phải có một người theo dõi khác mời vào. Ví dụ như các nhóm riêng tư: « Nhóm Ban Giám Đốc », « Nhân sự », « Dự án Y » ...
- **Selected Groups Only (chỉ cho các nhóm sau):** chỉ những người dùng thuộc các nhóm được chọn (giống như nhóm người dùng trong phần Quyền truy xuất) mới có thể xem thông tin.

Bạn cũng có thể tạo các nhóm mà người dùng sẽ được tự động theo dõi tùy theo quyền truy cập của họ trong hệ thống. Ví dụ, khi bạn cài đặt OpenERP, một nhóm được gọi là « Cả công ty » được tự động tạo ra

với tất cả các nhân viên của bạn. Điều này cho phép dễ dàng gửi tin nhắn đến tất cả các nhân viên trong công ty.



The screenshot shows the configuration for a group named "Consumables Purchasing". The description is "Office supplies follow-up, supplies expenditure control". The privacy is set to "Selected Group Only". The authorized group is "Purchases / User". The auto subscription is set to "Purchase Requisition / User" and "Purchases / User".

Hình 3.1.2.2. người dùng được thêm vào một nhóm Mua Hàng thông qua menu Home/My Groups/Join a group

3.1.3. Nội dung hộp thư đến được thể hiện theo dòng liên tục, giúp bạn nắm bắt thông tin nhanh hơn

Chúng tôi mong muốn hệ thống tin nhắn trong OpenERP 7.0 sẽ thay thế hoàn toàn cho hệ thống emails cũ. Người dùng sẽ toàn quyền kiểm soát hộp thư của họ; chỉ với một cái nhấn chuột là có thể xử lý tin nhắn đến một cách dễ dàng. Hộp thư trong OpenERP kết hợp tính năng của hộp thư email truyền thống và danh sách việc làm (todo list) giúp bạn quản lý công việc tốt hơn.

Khi kiểm tra thư, bằng 1 click chuột bạn có thể thực hiện một số công việc như sau:

- Trả lời nhanh cho một tin nhắn nào đó. Bạn không cần phải viết chủ đề, ngữ cảnh, chọn người nhận tin nhắn ...
- Bạn có thể chuyển tin nhắn thành dạng todo để nhắc việc, tin nhắn này sẽ được chuyển qua mục todo list
- Lưu trữ/ đánh dấu một tin nhắn;
- Đánh dấu là bạn đồng ý với nội dung tin nhắn bằng cách nhấn vào nút « Like »
- Chuyển ngay tới chứng từ, tài liệu liên quan để xử lý tiếp công việc (ví dụ như xác nhận một đơn hàng hoặc duyệt đơn xin nghỉ phép)

Cách này giúp bạn xử lý công việc nhanh chóng hơn.

3.1.4. Trao đổi, thảo luận ngay trên các tài liệu, chứng từ liên quan

Trong OpenERP, mỗi trạng thái của tài liệu, chứng từ đều có một số tác vụ, hành động tương ứng, ví dụ: ta có thể tạo ra email để gửi báo giá cho đối tác chỉ bằng một cái nhấn chuột, email này được tạo ra dựa vào một số mẫu có sẵn.

Ngoài ra, người dùng có thể tham gia trao đổi, thảo luận bên trong màn hình của các tài liệu, chứng từ. Khi bạn gửi hoặc nhận tin nhắn từ một khách hàng nào đó, thì các tin nhắn đó sẽ nằm trong hộp thư của bạn, và trong màn hình của tài liệu, chứng từ liên quan.

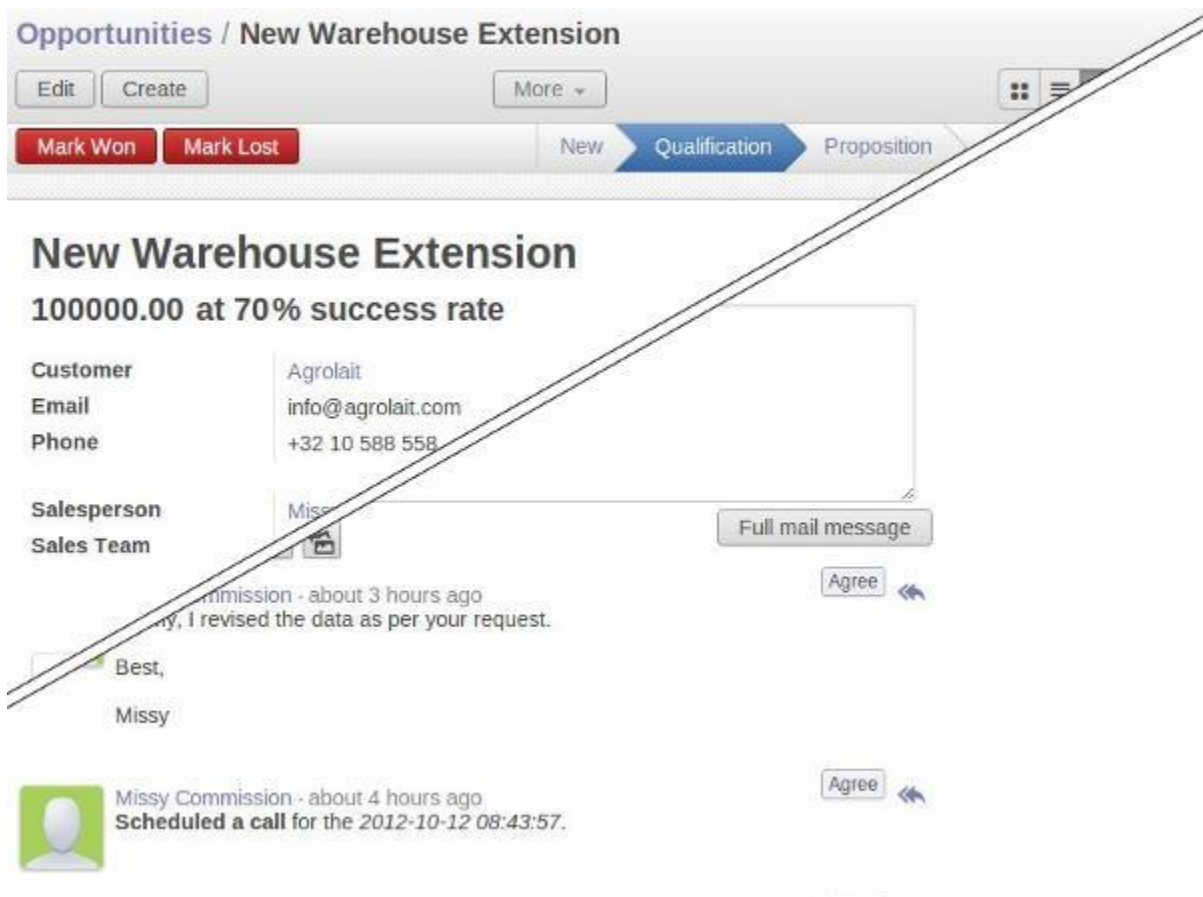
OpenChatter tích hợp với các ứng dụng quản lý dự án trong OpenERP giúp cho các thành viên trong dự án có thể trao đổi với nhau trong các dự án được tham gia.

Bạn có thể thêm một người dùng nào đó vào trong dự án của bạn bằng cách nhấn vào nút Invite. Hoặc người dùng có thể nhấn vào nút “Following” để nhận được các thông báo, thông tin liên quan đến dự án.



Hình 3.1.4.1. Trao đổi, thảo luận ngay trên các đối tượng. Lựa chọn thông tin theo dõi một dự án nào đó.

Khi người dùng mở một đối tượng nào đó trong hệ thống (một dự án chẳng hạn) thì họ sẽ thấy toàn bộ các cuộc trò chuyện, thảo luận về đối tượng này nằm gọn gàng ngay phía bên dưới của màn hình. Tất cả các bình luận, tin nhắn và các lần thay đổi trạng thái của đối tượng sẽ giúp cho người dùng có cái nhìn tổng quan hơn. Áp dụng tính năng này, người dùng có thể theo dõi tình trạng, thông tin của đối tượng mà họ đã chọn, giám sát các hoạt động diễn ra liên quan tới đối tượng đó, nếu người dùng là người quản lý chất lượng thì họ có thể đánh giá chất lượng bằng cách xem các thông tin liên quan tới đối tượng.



Hình 3.1.4.2. Các tin nhắn liên quan tới một Cơ Hội Kinh Doanh được hiển thị bên dưới màn hình.

Từ các tin nhắn, thông tin được hiển thị trên tường trong trang chủ, người dùng có thể chuyển tới ngay các đối tượng (vd: một Cơ Hội Kinh Doanh, Công Việc hoặc Vấn Đề trong một Dự Án..) bằng cách nhấn chuột vào đường link liên kết.

Các tin nhắn được tích hợp với cơ chế nhắc việc « need action » sẽ giúp cho người dùng biết khi nào xử lý công việc dựa vào các tin nhắn gửi đến (vd: hệ thống sẽ nhắc nhở người dùng khi có khách hàng xác nhận đơn hàng qua mail)

3.1.5. Người dùng có thể theo dõi những gì họ thích

Từ các thông tin được tạo ra từ các sự kiện, OpenERP 7.0 sẽ thông báo ngay cho người dùng biết, từ đó sẽ giúp cho hiệu suất công việc làm việc của người dùng, và công ty tăng lên. Người dùng có thể theo dõi các hoạt động mà người đó cho là quan trọng hoặc người quản lý có thể giao cho một người dùng giám sát một phần quan trọng nào đó trong quy trình. Khi tham gia vào một nhóm, người dùng có thể nắm bắt tất cả các sự kiện, thông tin liên quan tới một phòng ban nào đó.


Manufacturing Order MO/00007

Product	[PCSC349] PC Assemble SC349
Product Quantity	3.000
Scheduled Date	10/24/2012 13:56:32


Consumed Products	Finished Products
-------------------	-------------------

Products to Consume

Product	Q
[LCD15] 15" LCD Monitor	
[C-Case] Computer Case	
[M-Las] Mouse, Laser	
[KeyQ] USB Keyboard, QWERTY	
[RAM-SR3] RAM SR3	6.000



Johnny PHILLIPS · 35 minutes ago
Manufacturing order has been **created**.



Johnny PHILLIPS · 34 minutes ago
Manufacturing order has been **confirmed** and is **scheduled** for the 2012-10-24 11:56:32 ().



Megan RICE · 5 minutes ago
Can you give me the auth to force this duplicate MO(7) ?
thanks,
Meg

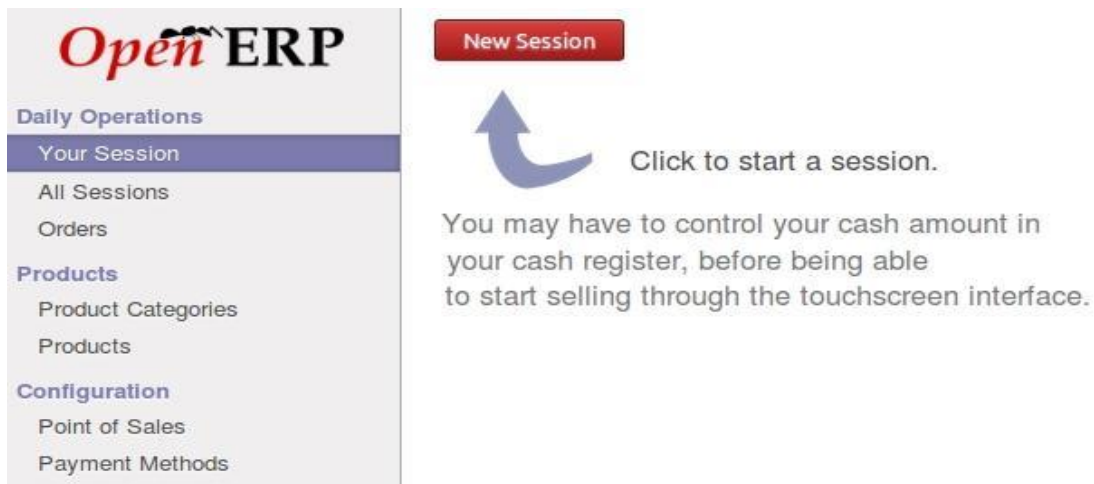
Hình 3.1.5.1. Màn hình của một phiếu Lệnh Sản Xuất. Màn hình biểu mẫu nằm bên tay trái; con các tác vụ "create" và "confirm" lệnh sản xuất này nằm trong phần được tô đỏ.

3.2. POS: nhiều tính năng và mạnh mẽ hơn

Chúng tôi đã cải thiện mô đun POS sao cho đáp ứng tất cả các mục tiêu:

- Dễ dùng, phát triển dựa trên nền web để tăng năng hiệu suất sử dụng;
- Tính chính xác, cho dù chạy ở chế độ kết nối hoặc không có kết nối với máy chủ;
- Có thể tích hợp với nhiều thiết bị POS khác.

Sau khi cài mô đun POS, bạn có thể biết cách dùng nó ngay lập tức



Hình 3.2.1. menu chính và màn hình PoS ban đầu

Chỉ cần nhìn vào các giai đoạn trên thanh trạng thái, bạn sẽ biết công việc bán hàng của bạn đã xử lý tới đâu. Để sử dụng POS, bạn chỉ cần nhập số tiền vào đầu ca, rồi bắt đầu bán.

pos.session... / Main/00001

Save or Discard

Validate & Open Session

Opening Control In Progress Closing Control Closed & Posted

Session: Main/00001

Responsible Administrator

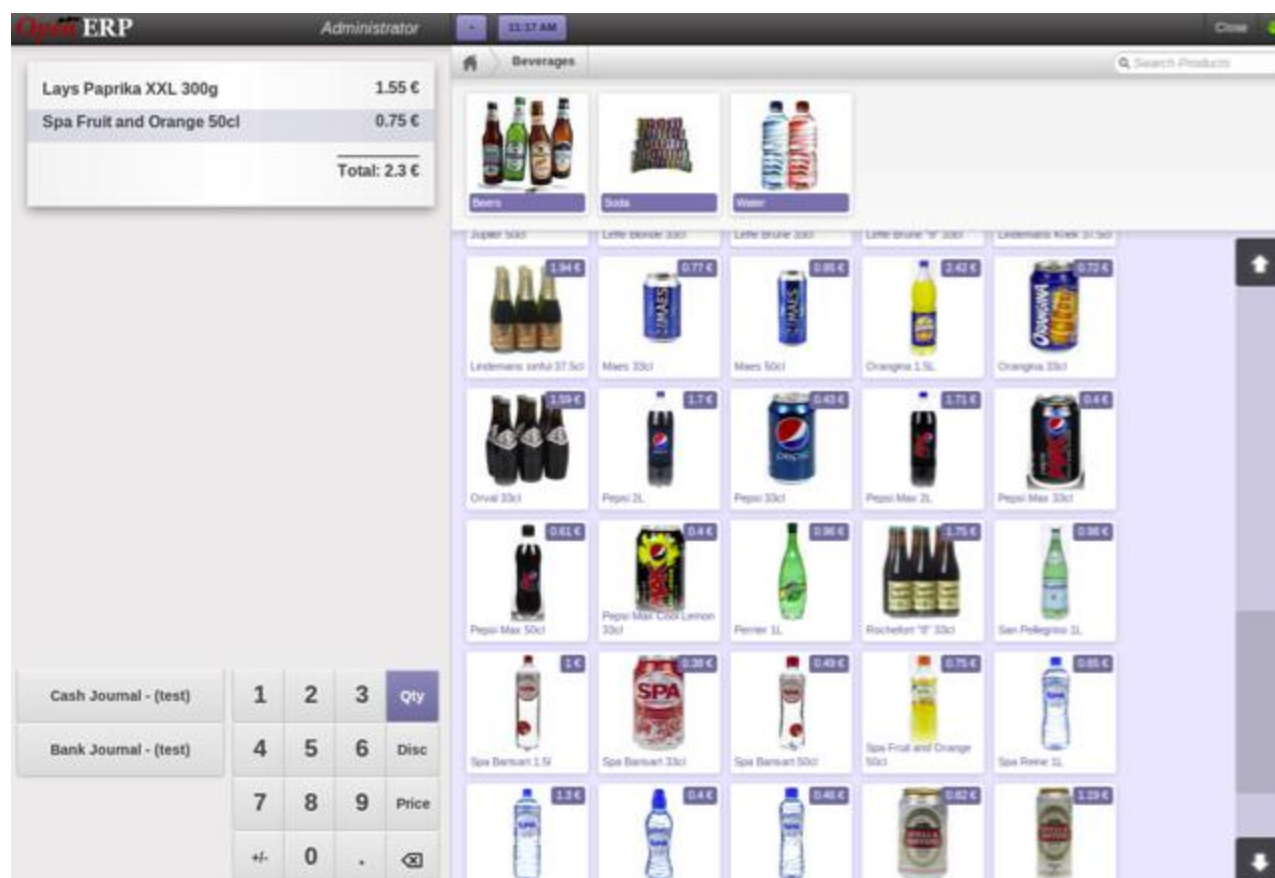
Opening Cash Control

Unit of Currency	Number of Units	Opening Subtotal
0.01	0	0.00
0.02	0	0.00
0.05	0	0.00
0.10	0	0.00
0.20	0	0.00
0.50	0	0.00
1.00	10	0.00
2.00	0	0.00
5.00	0	0.00
10.00	10	0.00
20.00	5	0.00
50.00	0	0.00
100.00	0	0.00
200.00	0	0.00
500.00	0	0.00

Add a row

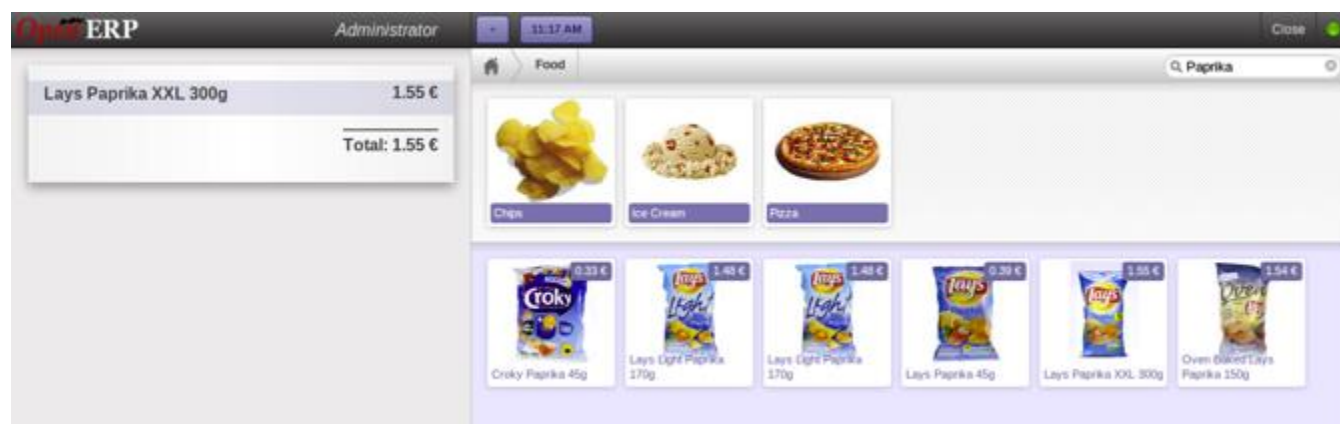
Hình 3.2.2. Nhập số tiền đầu ca trước khi bán

Người dùng có thể dùng trên các thiết bị cảm ứng hoặc không phải cảm ứng như laptop, chúng tôi đã thiết kế lại để giúp thu ngân làm việc nhanh hơn.



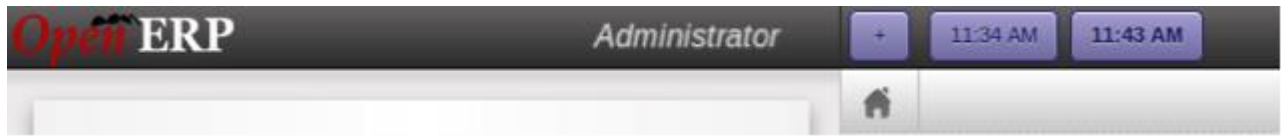
Hình 3.2.3. Thanh trượt để làm việc với các thiết bị cảm ứng

Bạn có thể tìm nhanh sản phẩm, hàng hóa nhờ vào các danh mục hàng hóa, ô tìm kiếm hoặc bằng cách quét mã vạch.



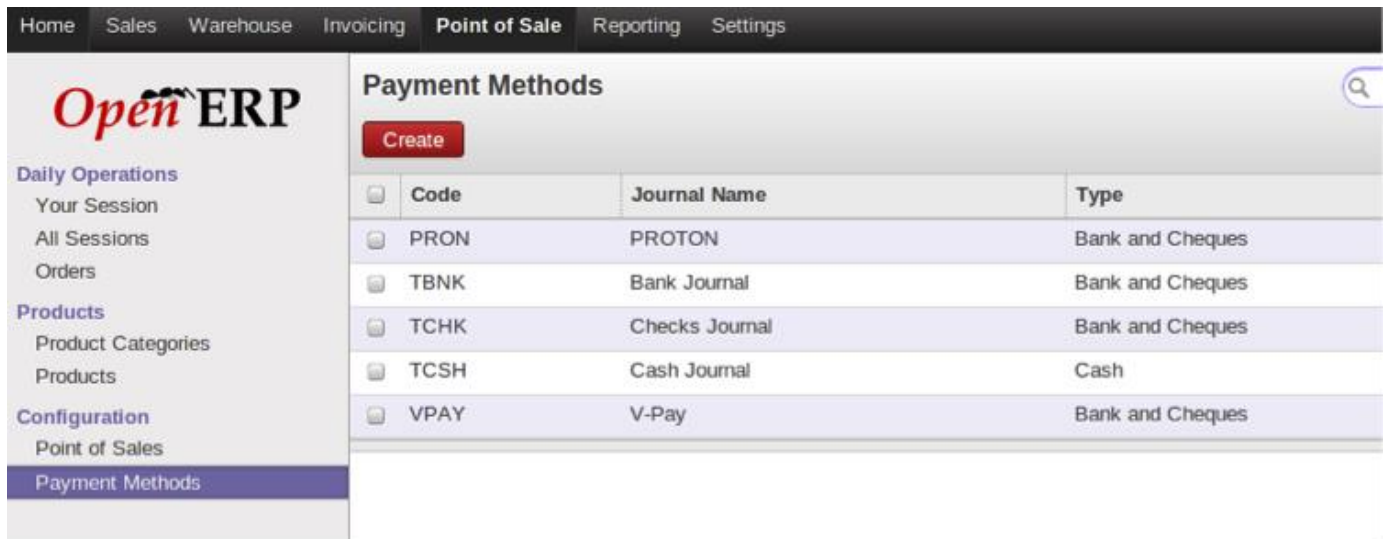
Hình 3.2.4. đơn giản hóa chức năng tìm kiếm

Bạn có thể bán một lần nhiều đơn hàng bằng cách nhấn vào nút dấu + trên thanh trạng thái.



Hình 3.2.5. thực hiện nhiều phiên bán hàng trong POS

Bạn có thể thêm vào phương thức thanh toán một cách nhanh chóng thông qua menu cấu hình và tiếp tục bán hàng.



Hình 3.2.6. tạo mới hoặc chọn các phương thức thanh toán

OpenERP

Administrator

2:55 PM

Close

Lays Paprika XXL 300g

2 Unit at 1.55 € / Unit

3.1 €

Spa Fruit and Orange 50cl

3 Unit at 0.75 € / Unit

2.25 €

Total: 5.35 €

PROTON

Cash Journal

Bank Journal

V-Pay

1

2

3

Qty

4

5

6

Disc

7

8

9

Price

+/-

0

.

⌫

Back

Validate

Payment

Total:

5.35 €

PROTON (EUR)

5.35 €

Paid:

5.35 €

Remaining:

0.00 €

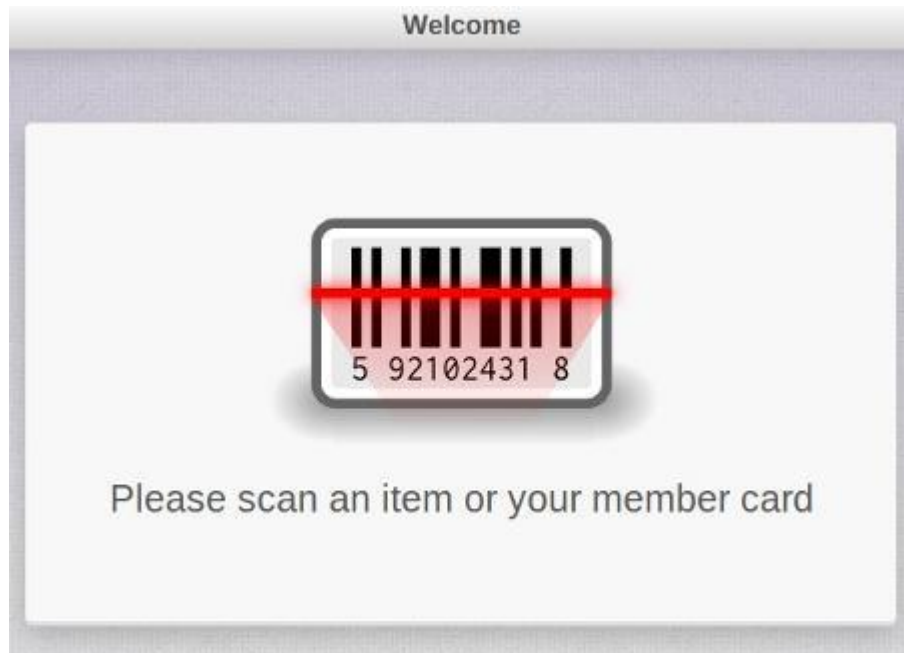
Change:

0.00 €

Hình 3.2.7. một ví dụ về thanh toán bằng thẻ ghi nợ

Sau khi hết ca làm việc, bạn có thể kiểm tra lại số tiền mặt của bạn một cách nhanh chóng bằng cách kiểm tra, so sánh với bảng kê mà OpenERP ghi nhận khi người dùng vào ca, ra ca.

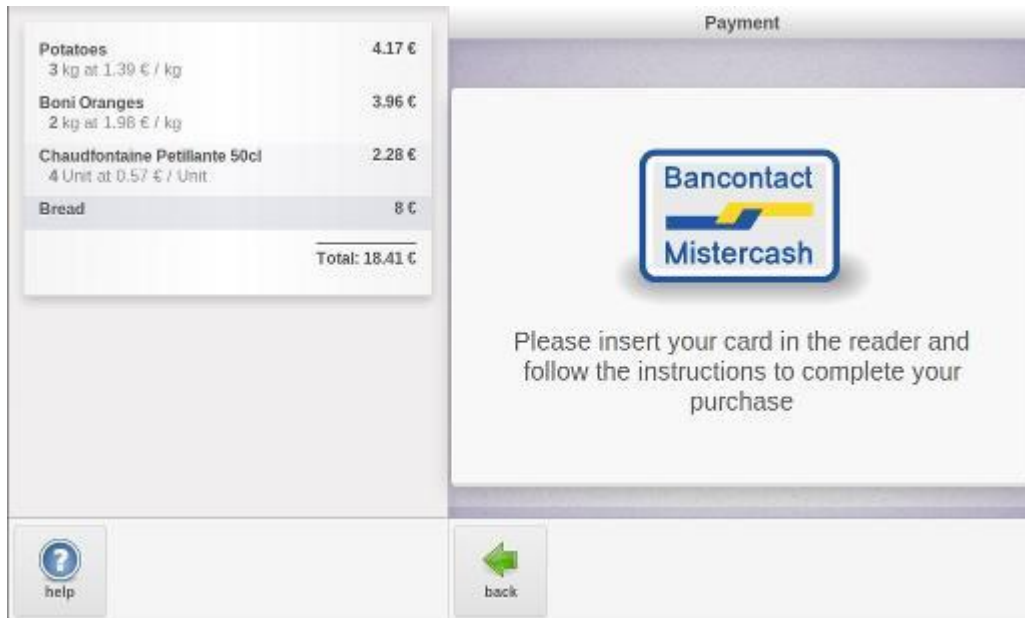
Chúng tôi cũng có thêm vào chức năng để khách hàng tự quét mã vạch sản phẩm.



Hình 3.2.8. màn hình ban đầu của giao diện mà khách hàng tự quét mã nói trên



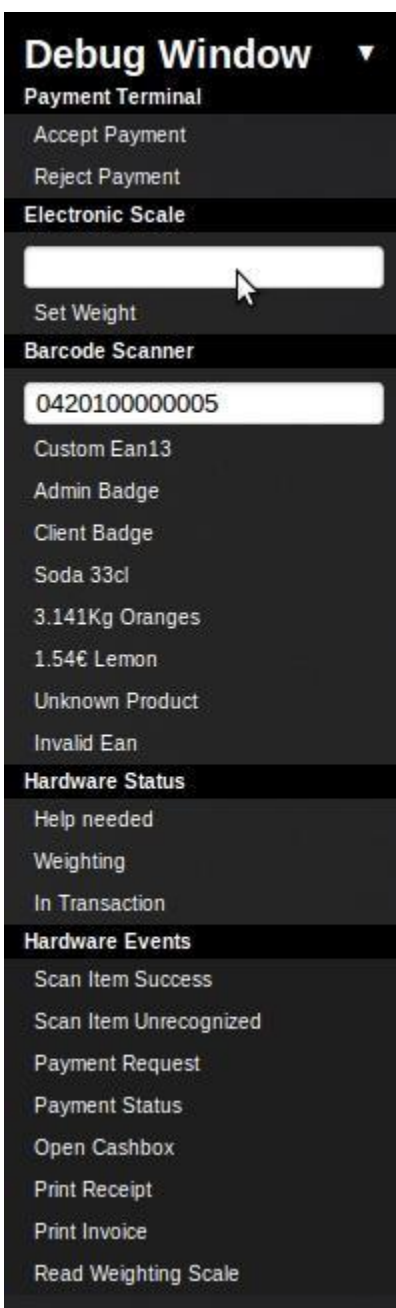
Hình 3.2.9. sản phẩm được hiển thị sau khi khách hàng quét mã vạch



Hình 3.2.10. màn hình thanh toán khi khách hàng tự chọn sản phẩm

POS trong OpenERP được chúng tôi thiết kế sao cho các đối tác có thể dễ dàng cài đặt với các thiết bị khác nhau như máy quét, ngăn kéo tiền mặt, cân điện tử, máy in và các thiết bị thanh toán một cài dễ dàng.

Chúng tôi đã phát triển một bộ API chuẩn để khi bạn cần tích hợp mô đun của bạn với một thiết bị phần cứng cụ thể nào đó, bạn chỉ cần viết thêm driver cho phần cứng đó dựa vào bộ API này. Chúng tôi cũng đã phát triển một chương trình debug mô phỏng quá trình tương tác với phần cứng để giúp bạn debug khi làm việc với các thiết bị ngoại vi trên.



Hình 3.2.11. mô phỏng tương tác khi chạy ở chế độ debug

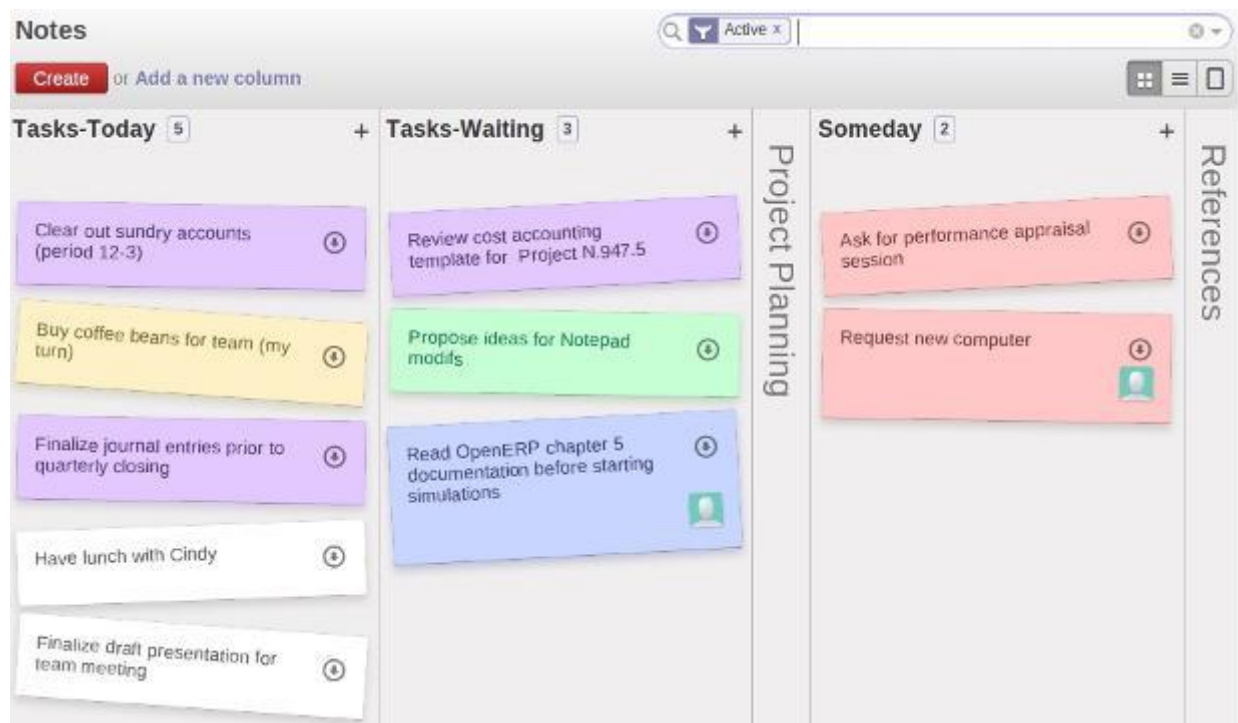
Khi lần đầu mở chương trình POS lên, tất cả các sản phẩm và hình ảnh liên quan tới sản phẩm được tải về máy người dùng, do đó quá trình khởi động sẽ lâu hơn một chút, nhưng ngược lại nó sẽ giúp chương trình có thể chạy được cho dù không có kết nối tới server.

Tất cả các dữ liệu khi làm việc ở chế độ offline sẽ được đồng bộ với cơ sở dữ liệu ngay khi có kết nối lại với server. Chúng tôi đã cải thiện nhiều thứ để giúp cho chương trình POS có thể làm việc tốt trong chế độ offline: không giới hạn số lượng sản phẩm, tìm kiếm sản phẩm nhanh, quản lý tốt vấn đề về thuế (tính theo giá cơ bản, phần trăm, giá cố định)

3.3. Các công cụ để giúp nâng cao năng suất làm việc như: ghi chú, bảng công việc và các bảng cộng tác

OpenERP không chỉ giúp cho hợp lý hóa quy trình kinh doanh mà còn giúp mọi nhân viên làm việc hiệu quả hơn. Ứng dụng «Notes» mới giúp bạn có thể ghi lại các nhắc nhở, sắp xếp ý tưởng, danh sách công việc cần làm, và các cuộc họp...của bạn.

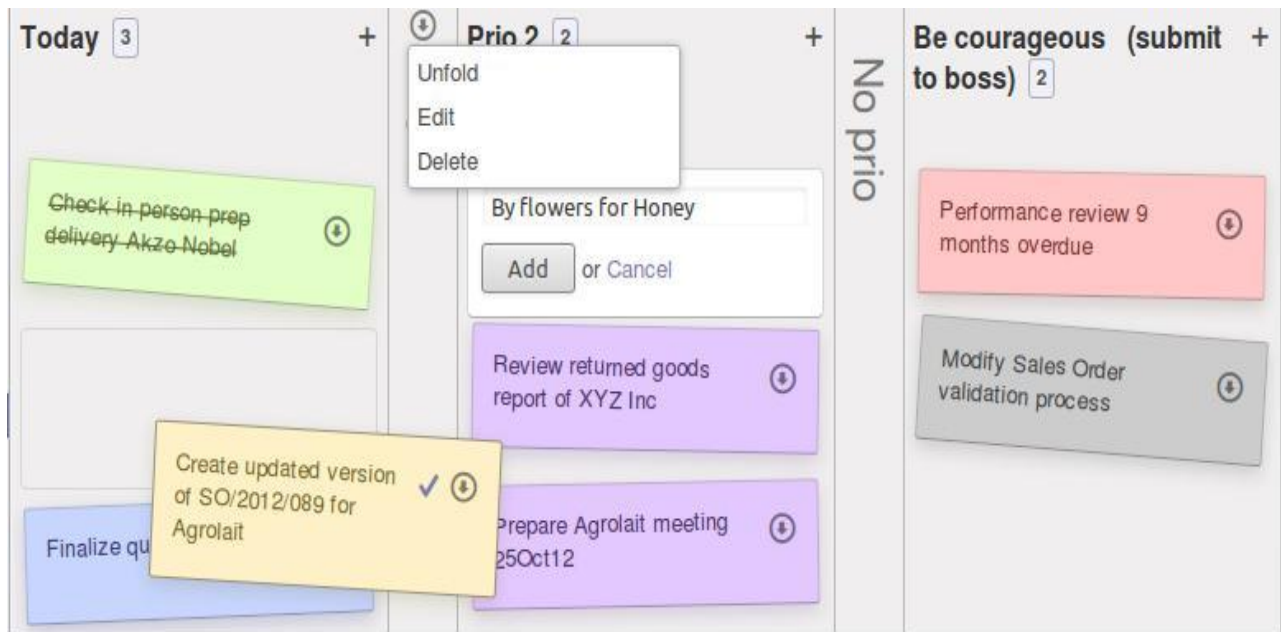
Người dùng có thể thiết kế bảng ghi chú để quản lý thông tin hiệu quả bằng cách tùy chỉnh các cột dữ liệu, màu sắc, các tag, và bộ lọc dữ liệu. Hình phía dưới minh họa cách người dùng sử dụng phương pháp « Getting Things Done » để quản lý thời gian của họ.



Hình 3.3.1. Ví dụ về cách quản lý thời gian bằng phương pháp GTD

Các bảng ghi chú này sẽ được bảo mật, chỉ có người dùng tạo ra nó mới có thể thấy được. Nhưng bạn cũng có thể mời người khác làm việc chung trên bảng ghi chú của bạn, ví dụ như trường hợp bạn muốn chia sẻ bản ghi chú cuộc họp chẳng hạn. Nếu bạn cài ứng dụng pad trong OpenERP, hệ thống sẽ cho phép nhiều người cùng chỉnh sửa cùng một tài liệu cùng một lúc. Khi bảng ghi chú được chia sẻ giữa các người dùng, hình đại diện của những người dùng đó sẽ được hiển thị trong màn hình Kanban.

Các ghi chú được trình bày một cách rõ ràng và bắt mắt giống như các ghi chú dạng sticky. Bạn có thể xem hình minh họa phía dưới.



Hình 3.3.2. đóng hoặc mở các cột, chuyển các ghi chú, thêm ghi chú mới, kéo và thả ghi chú tới vị trí khác hoặc thả vào cột khác.

3.4. Tổ chức sự kiện

Ứng dụng mới trong OpenERP sẽ giúp cho việc tổ chức và quản lý các sự kiện nội và ngoại bộ đơn giản và dễ dàng hơn. Bao gồm các bước:

- Mô tả sự kiện;
- Lên kế hoạch;
- Gửi thư mời và xác nhận đăng ký;
- Đăng ký tham dự sự kiện;
- Xác nhận số lượng khách mời;

Sau khi cài đặt ứng dụng Quản lý Sự kiện, bạn có thể dùng ngay lập tức.

Events / New

Save or Discard

Confirm Event

Cancel Event

Unconfirmed

Confirmed

Done

Name

Team building 2012

Registrations

Location

Your Company

Oakstreet

Havering

London

State

RM7

United Kingdom

Type of Event

Start Date

12/05/2012 09:00:22

End Date

12/27/2012 18:30:43

Event Description

Registrations

Pilot team building event with main office marketing team, create "lessons learned" dossier to prepare for other teams and locations in 2013.

Hình 3.4.1. tạo ra sự kiện đầu tiên sau khi cài đặt các ứng dụng Quản lý Sự kiện

Nếu sự kiện này lặp đi lặp lại, bạn nên tạo ra một Type of Event, lưu lại để sau này dùng. Bạn có thể chỉ ra một số chỉ tiêu như:

- Số lượng người tham gia tối thiểu;
- Số lượng người tham gia tối đa;
- Địa chỉ email mà bạn muốn liên kết tới loại sự kiện này;
- Định sẵn mẫu email đăng ký và xác nhận tham gia sự kiện;

Create: Type of Event

Event Type

Training - internal

Default Reply-To

rh-train@yourcompany.com

Default Minimum Registration

0

Event Confirmation

Confirmation of the Event

Default Maximum Registration

0

Registration Email Confirmation

Confirmation of the Registration

Save

or Discard

Hình 3.4.2. tạo và lưu một mẫu loại sự kiện

Ứng dụng mạng xã hội sẽ được cài tự động khi bạn cài ứng dụng Quản lý Sự kiện, cho phép người dùng có thể trao đổi, thảo luận về một sự kiện bất kì. Những người đăng ký và tham gia, cũng như tất cả các tin nhắn thảo luận về sự kiện sẽ được hiển thị phía bên dưới thông tin về sự kiện đó.



Hình 3.4.3.: thêm các tính năng trao đổi, giao tiếp cho đối tượng "Sự Kiện"

Người dùng có thể xác nhận hay hủy bỏ đăng ký tham gia sự kiện ngay bên trong màn hình biểu mẫu của một sự kiện nào đó. Các đối tác có thể xác nhận tham gia sự kiện thông qua trang portal (vd như sự kiện huy động?? chăm sóc khách hàng), và sẽ được người có thẩm quyền xác nhận. Từ trong menu Registration, bạn có thể gửi mail cho từng người tham gia, và theo dõi quá trình tham gia của họ. Tất cả thông tin về sự kiện sẽ được thống kê và hiển thị trong phần báo cáo.



Team building 2012

@United Kingdom

Organized by Pedros ILUVATAR

Only 1 ticket available.

Subscribed Unsubscribe

Hình 3.4.4. Người dùng đăng ký tham gia sự kiện bằng cách nhấn vào nút Subscribe trong màn hình Kanban.

Ngoài ra, với ứng dụng mở rộng Event Moodle, bạn có thể tích hợp OpenERP với nền tảng Moodle. Ứng dụng này cho phép bạn tạo các khóa học và các sinh viên tham gia trong nền tảng Moodle, do đó dữ liệu sẽ nhất quán hơn, vì không phải nhập dữ liệu nhiều lần. Để sử dụng mô đun này, bạn cần cấu hình một số bước như sau:

- Kích hoạt web service trong Moodle;
 - Bật giao thức XML RPC;
 - Tạo token;
 - Kích hoạt web service;
- Nhập token hoặc tên đăng nhập và mật khẩu trong biểu mẫu Events/Configurations của OpenERP;
- Sửa đổi mẫu email Đăng ký tham gia sự kiện cho từng sự kiện; bao gồm: URL tới Moodle, tên đăng nhập và mật khẩu của các sinh viên đã đăng ký.

3.5. Quản lý hợp đồng

Ứng dụng quản lý hợp đồng sẽ giúp bạn:

- Quản lý tốt các yếu tố của hợp đồng như: thời gian, số lượng giờ làm, các điều khoản và điều kiện..
- Xử lý các hóa đơn theo thời gian: hợp đồng có giá cố định, thời gian và vật liệu cơ bản, chi phí làm lại hóa đơn, hóa đơn theo từng giai đoạn, điều kiện đổi mới;
- Bao gồm giá của hợp đồng: giá theo giờ tùy thuộc vào người sử dụng, giá cố định, điều kiện theo số lượng, vv;
- Dự báo hóa đơn, các khoản định phí; phân tích chi phí và doanh thu;
- Liên kết hợp đồng với các tài khoản quản trị (chi phí và doanh thu) và các dự án (quản lý các công việc liên quan, bảng chấm công hoặc các vấn đề)

- Theo dõi: cứ mỗi tuần, hệ thống sẽ tự động gửi những cảnh báo các hợp đồng sắp trễ hạn cho những người chịu trách nhiệm của từng hợp đồng.

Account Name Warehouse extension XYZ Costs and Revenues

☒ Timesheets ☐ Phases ☒ Tasks ☐ Issues

Customer Type of Account Contract or Project

Account Manager Template of Contract

Reference AA057 Company Your Company

Hình 3.5.1. màn hình biểu mẫu của hợp đồng

Khi bạn đánh dấu chọn “Timesheets” và “Tasks” trong hợp đồng thì hệ thống sẽ tự động sinh ra các dự án tương ứng trong phần Project Management, để bạn có thể quản lý các công việc liên quan tới dự án đó. Nút “Cost and Revenues” sẽ cho phép người dùng nhập các dòng bút toán (doanh thu và chi phí) cho hợp đồng này, nhờ vào các tính năng của kế toán quản trị.

★ Time & Costs to Invoice To Invoice x 1-3 of 3

Create or Import More

<input type="checkbox"/>	Date	Description	Quant	Unit	analytic account/project	Type of Invoicing
<input checked="" type="checkbox"/>	10/19/2012	Definitions vali	5		Build Agrolait Data Warehouse XYZ	Yes (100%)
<input checked="" type="checkbox"/>	10/19/2012	Expendi* A0] Hotel Accommodation	2		Build Agrolait Data Warehouse XYZ	Yes (100%)
<input checked="" type="checkbox"/>	10/19/2012	E* [AT] Air Ticket	1.00	Unit	Build Agrolait Data Warehouse XYZ	Yes (100%)
<input checked="" type="checkbox"/>	10/19/2012	ort Service	80.00	Hour	Build Agrolait Data Warehouse XYZ	Yes (100%)
			88.00			

Share
Embed
Export
Delete
Create Invoice

Hình 3.5.2. tạo một hóa đơn cho cho các hợp đồng của cùng một đối tác

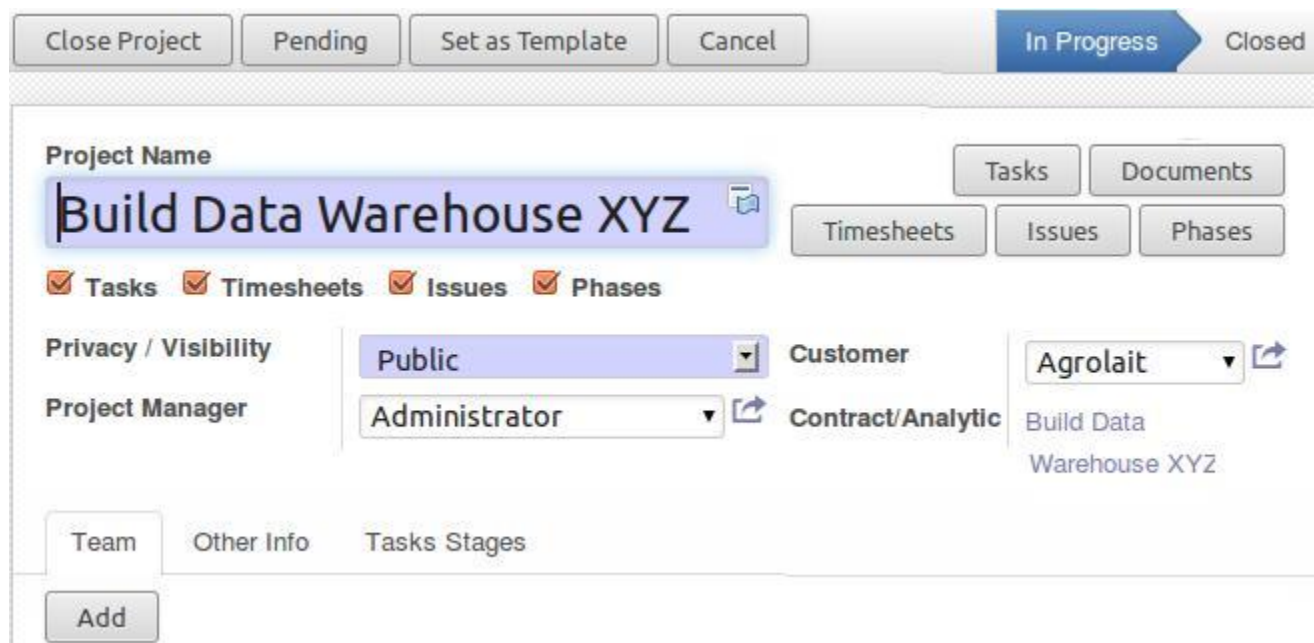
Khi hợp đồng sắp tới ngày gia hạn, hệ thống sẽ thông báo cho bạn biết qua email, và con số nằm ngay bên cạnh của menu Contract sẽ tự động được tăng lên và hiển thị cho bạn thấy.

Mỗi nhân viên kinh doanh sẽ có một màn hình quản lý để kiểm soát tình hình tiến triển của hợp đồng. Nhìn vào màn hình này họ sẽ biết các công việc đã hoàn thành, tình hình hóa đơn, gia hạn hợp đồng ... Người dùng có thể tạo ra và cấu hình sẵn cho một số mẫu hợp đồng để sử dụng lại sau này, ví dụ như hợp đồng hỗ trợ trả trước, hợp đồng cho một dự án nào đó, hợp đồng cho các đại lý bán lẻ ...)

3.6. Quản lý dự án

Chúng tôi đã xem xét lại toàn bộ ứng dụng Dự Án. Ở các phiên bản trước, khi bạn chọn các Công Việc, thì hệ thống sẽ đưa ra cho bạn tất cả các dự án, rồi sau đó bạn phải lọc lại để được kết quả mong muốn. Giao diện màn hình có nhiều cột, làm cho bạn khó nắm bắt và tìm nhanh thông tin.

Trong OpenERP 7.0, bạn nhấn vào Project , sau đó bạn có thể tạo mới và cấu hình toàn bộ cho dự án mới của bạn.



Hình 3.6.1. Màn hình tạo dự án mới

Trong phiên bản này, tất cả các cấu hình cho dự án được tập trung vào một chỗ, bạn có thể cấu hình ngay trong màn hình của dự án:

- Xác định các giai đoạn của dự án;
- Tạo ra các công việc;
- Ghi nhận lại các dòng chấm công (dựa vào hợp đồng hoặc tài khoản quản trị);
- Ghi nhận các vấn đề phát sinh;
- Tập trung tài liệu liên quan tới dự án;

- Xác định các thành viên trong nhóm;

Khi nhấn chuột vào các thẻ trên màn hình Kanban của dự án, bạn sẽ thấy nhanh được tất cả công việc liên quan tới dự án mà bạn đã chọn.

Chúng tôi đã cải thiện khả năng tích hợp giữa công việc và bảng chấm công. Khi bạn tạo một dòng chấm công trong mục công việc của một dự án, thì dòng này cũng sẽ được ghi nhận thành một dòng chấm công trong ứng dụng Quản lý Nhân Sự, cũng như trên màn hình Task to Invoice và Task Work.

3.7. Nhập bảng chấm công nhanh chóng

Ứng dụng Timesheets được chúng tôi chỉnh sửa lại để giúp người dùng nhập liệu một cách nhanh chóng hơn. Người dùng có thể nhập thời gian mà họ đã tham gia cho từng dự án một lần trên cùng một màn hình.

Employee

Roger Scott

Timesheet Period

10/15/2012

to

10/21/2012

Total Attendance

00:00

Total Timesheet

00:00

Difference

00:00

Department

Company

Your Company

Weekly

Daily

Summary

Hình 3.7.1. nhập liệu cho mỗi dự án; có con số tổng cho từng ngày và cho từng dự án.

Nhân viên có thể tự chấm công theo từng dự án trong nguyên một tuần hoặc một tháng. Bảng chấm công này được dựa vào sự phân chia công việc. Con số cuối trong từng cột cho biết thời gian mà bạn đã tham gia và các dự án trong một ngày, con số cuối trong từng dòng cho biết thời gian mà bạn đã tham gia vào trong một dự án nào đó; giúp cho bạn và người quản lý có thể xác nhận dễ dàng.

Bạn có thể xem lại hoặc chỉnh sửa nội dung chi tiết công việc mà bạn đã làm trong từng ngày trong tab Daily. Ngay khi bạn nhập dữ liệu vào trong tab Daily thì dữ liệu trong tab Weekly sẽ được thay đổi ngay, nhưng vẫn chưa được lưu vào hệ thống.

Weekly

Daily

Summary

Date

Action

Sign In

Add an item

Current Status

Date	Analytic Account	Description	Quantity	Type of Invoicing	
10/15/2012	Administrative	/	02:00		
10/18/2012	Administrative	/	04:00		
10/19/2012	Administrative	/	01:00		
10/15/2012	Build Data Warehouse XYZ	/	03:00	Yes (100%)	
10/16/2012	Build Data Warehouse XYZ	/	07:00	Yes (100%)	
10/17/2012	Build Data Warehouse XYZ	/	01:00	Yes (100%)	
10/18/2012	Build Data Warehouse XYZ	/	02:00	Yes (100%)	
10/19/2012	Build Data Warehouse XYZ	/	01:00	Yes (100%)	
10/17/2012	Consultancy	/	04:00	50%	
10/19/2012	Consultancy	/	04:00	Yes (100%)	
10/15/2012	Training	/	00:00	Gratis	

Add an item

Hình 3.7.2. tab công việc hàng ngày hiển thị chi tiết công việc, và cho phép tạo ghi chú hoặc chỉnh sửa dữ liệu hàng ngày đó.

3.8. Quản lý chấm công với chức năng vào ca/ ra ca được cải thiện

Chúng tôi đã phát triển một chức năng để giúp cho người dùng đánh dấu vào ca/ ra ca dễ dàng hơn. Widget chức năng này được đặt trên thanh menu lớn phía trên tay phải của trình duyệt, nằm ngay bên trái chỗ thiết lập người dùng. Bây giờ bạn chỉ việc nhấn chuột vào widget này là điểm danh xong. Ở các phiên bản OpenERP trước đây, người dùng phải vào menu “Human Resources/Attendance: Sign-in or Sign-out”, để điểm danh. Chúng tôi đã bỏ chức năng này trong bản 7.0.

Widget điểm danh này sẽ có sau khi bạn cài xong ứng dụng Timesheets.



Hình 3.8.1. đánh dấu vào ca/ ra ca chỉ với một cái nhấn chuột

Bây giờ người dùng có thể chấm công dễ dàng với chức năng vào ca/ra ca; và người quản lý có thể kiểm tra xem dữ liệu trong bảng chấm công của người dùng có đúng hay không.

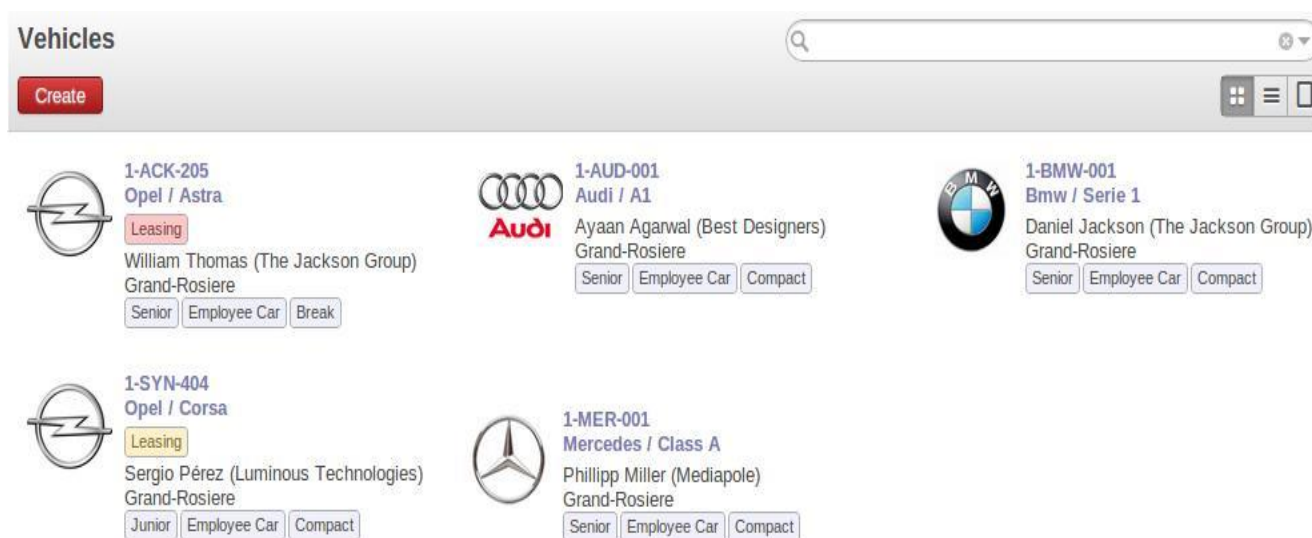
Trong màn hình Timesheets, bạn có thể so sánh dữ liệu giữa các lần vào ca/ ra ca với bảng chấm công, bạn sẽ biết dữ liệu nhập bởi người dùng có đúng hay không.

Timesheet Period	10/15/2012 to 10/21/2012	Total Attendance	11:00
Department	Research & Development	Total Timesheet	00:00
Company	Your Company	Difference	11:00

Hình 3.8.2. dữ liệu Vào Ca / Ra Ca so sánh với các dòng chấm công trong màn hình Timesheet.

3.9. OpenERP có thêm chức năng quản lý phương tiện đi lại

Ứng dụng mới này được thêm vào trong OpenERP, giúp bạn có thể quản lý phương tiện đi lại của công ty bạn. Bạn có thể theo dõi các hợp đồng về xe cộ, dịch vụ bảo trì xe, bản ghi về xăng dầu cũng như tình hình sử dụng xe cộ, người sử dụng xe, và cập nhật đồng hồ đo km .. một cách dễ dàng.



Hình 3.9.1. Quản lý phương tiện: giao diện màn hình Kanban

Mục đích của ứng dụng này là xác định và theo dõi số tiền chi tiêu cho từng xe trong công ty bạn. Các chi phí định kỳ như hợp đồng thuê xe sẽ được tự động tạo ra vào đầu mỗi kì (thời gian của mỗi kì được xác định trong hợp đồng như: ngày/tuần/tháng/năm)

Các chi phí này được thể hiện dưới dạng danh sách hoặc đồ thị tùy vào cấu hình của bạn. Các danh sách và đồ thị này sẽ giúp bạn nắm bắt nhanh, và có cái nhìn tổng quan về chi phí mà bạn đã bỏ ra cho xe cộ.

Vehicles With Alerts



1-ACK-205
Opel / Astra

Leasing

William Thomas (The Jackson Group)
Grand-Rosiere

Senior Employee Car Break



1-SYN-404
Opel / Corsa

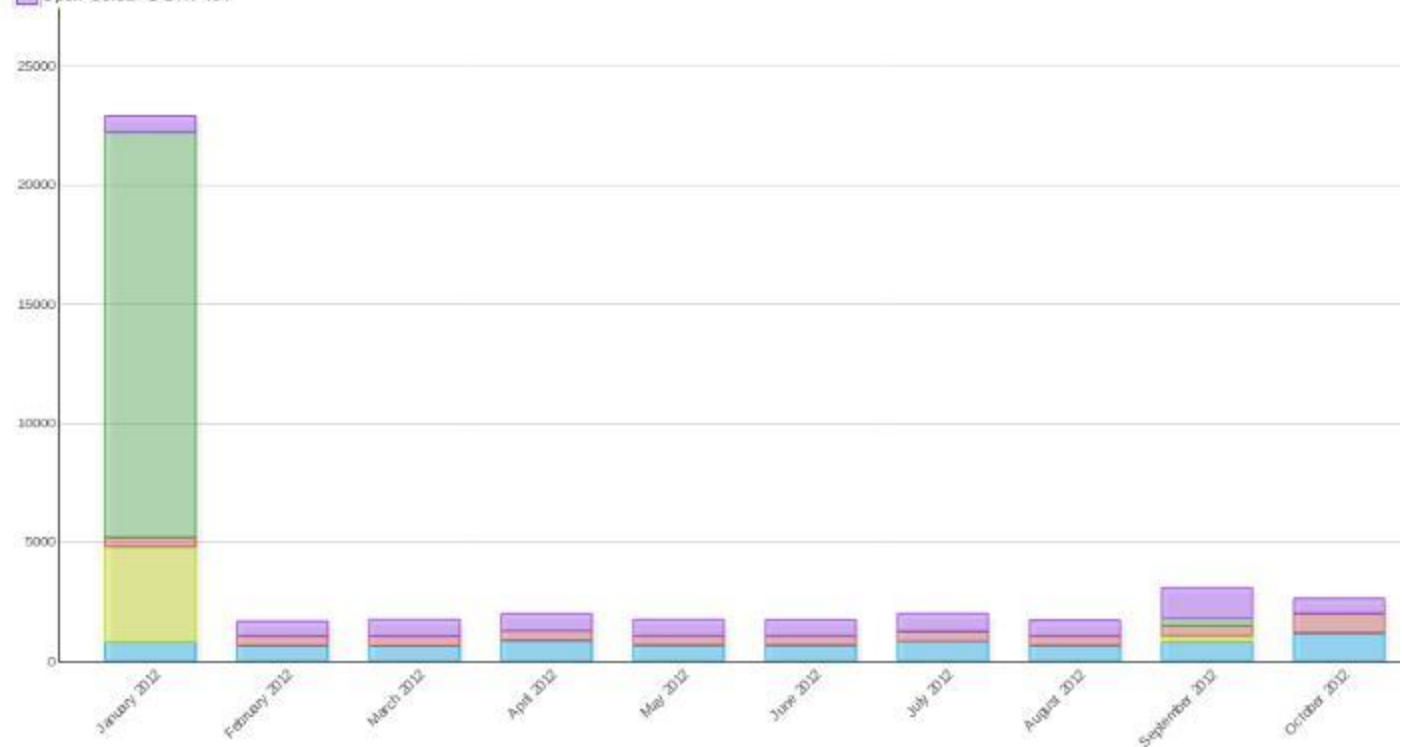
Leasing

Sergio Pérez (Luminous Technologies)
Grand-Rosiere

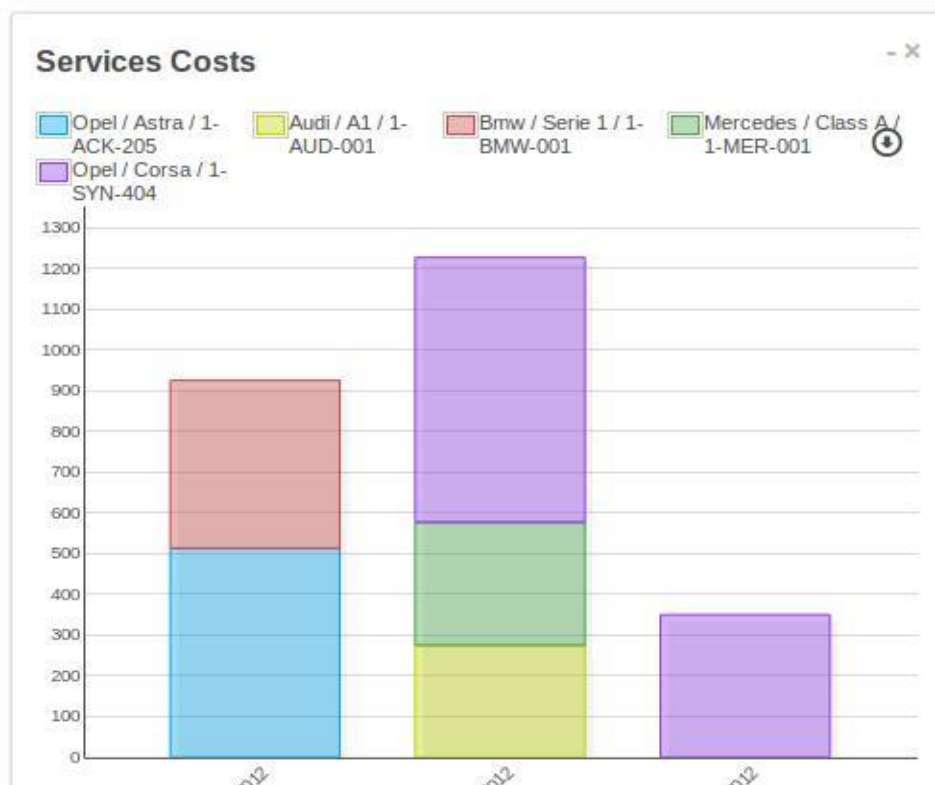
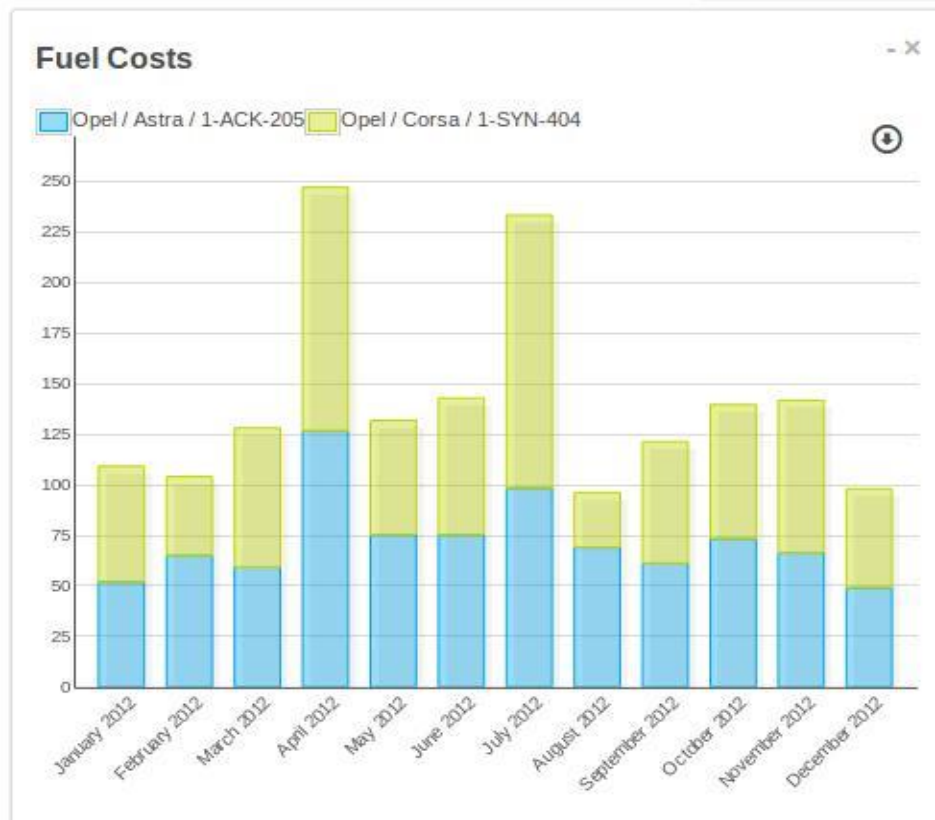
Junior Employee Car Compact

Costs by Month

Opel / Astra / 1-ACK-205 Audi / A1 / 1-AUD-001 Bmw / Serie 1 / 1-BMW-001 Mercedes / Class A / 1-MER-001
Opel / Corsa / 1-SYN-404



Hình 3.9.2. Đồ thị cho thấy chi phí hàng tháng và các cảnh báo.



Hình 3.9.3. Đồ thị cho thấy chi phí bảo trì và chi phí nhiên liệu

Bằng các công cụ báo cáo, bạn có thể so sánh, phân tích xem bạn đã bỏ chi phí ra cho xe nào nhiều nhất, những xe đó đã bảo trì, sửa chữa những gì ...

Indicative Costs Analysis						
<div> <div>Create or Import</div> <div> <div>Indicative Costs x</div> <div>Cost Type</div> <div>Cost Subtype</div> <div>Parent x</div> </div> </div>						
Group	<input type="checkbox"/>	Date	Vehicle	Category of the cost	Type	Total Price
▼ Contract (15)						875.00
▶ Depreciation and Interests (5)						250.00
▼ Tax roll (5)						
▶ 1-ACK-205 / Leasing / 2012-01-01 (1)						25.00
▶ 1-SYN-404 / Leasing / 2012-01-01 (1)						25.00
▶ 1-BMW-001 / Leasing / 2012-01-01 (1)						25.00
▶ 1-AUD-001 / Leasing / 2012-01-01 (1)						25.00
▶ 1-MER-001 / Leasing / 2012-01-01 (1)						25.00
▶ Omnium (5)						500.00
▶ Services (6)						525.00
						1400.00

Hình 3.9.4. Báo cáo phân tích chi phí

Ứng dụng này có một tiện ích khác là bạn sẽ không cần nhớ những ngày phải gia hạn hợp đồng thuê xe của bạn. Khi một hợp đồng nào đó đến hạn, hệ thống sẽ tự động gửi một email cảnh báo và đưa ra một số công cụ trực quan khác để giúp bạn biết để gia hạn hoặc kết thúc hợp đồng.

3.10. Quy trình Quản Lý Chi Phí được tinh giản

Quy trình quản lý chi phí được tinh giản, bạn không cần phải chờ hóa đơn từ nhà cung cấp rồi mới trả tiền lại cho nhân viên. Tất cả các bút toán chi phí được sinh ra ngay sau khi bạn xác nhận các khoản chi phí đó.

Người quản lý sẽ được cảnh báo qua hệ thống tin nhắn khi có một khoản chi phí nào đó cần được xác nhận. Nhân viên hoặc người quản lý có thể xem xét khoản chi phí đó có phù hợp hay không; nếu không thì chỉ cần giải thích lý do ngay trên hệ thống. Người quản lý sẽ biết được mình cần phải xác nhận bao nhiêu khoản chi phí nhờ các con số hiển thị trên menu được tạo ra bởi tính năng « need action » (đã đề cập ở trên).

Dựa vào kế toán quản trị và ứng dụng Quản Lý Hợp Đồng, ứng dụng này cho phép tự động tạo lại hóa đơn cho các hợp đồng mà bạn phải bỏ chi phí cho khách hàng của bạn.

3.11. Quản lý Các Liên Hệ tốt hơn

3.11.1. OpenERP thích ứng với mô hình B2C (Business to Customer): "Đối Tác" trở thành "Liên Hệ"

Ở các phiên bản trước, người dùng hay có sự nhầm lẫn giữa Đối Tác, Địa Chỉ và Liên Hệ; và việc giao dịch với những khách hàng là cá nhân mà không phải là một công ty (mô hình B2C) có hơi phức tạp; do đó trong bản 7.0 này, chúng tôi đã có một số thay đổi như sau:

Chúng tôi vẫn giữ lại các tính năng cũ; nhưng đã sát nhập hai menu Liên Hệ và Công Ty lại với nhau. Nên bây giờ khi bạn thêm một Liên Hệ vào hệ thống, bạn phải chỉ ra Liên Hệ này là một cá nhân hay là một công ty bằng cách sử dụng checkbox.

Bây giờ khi tạo hóa đơn, bạn sẽ chọn xuất hóa đơn này cho một công ty hay là một cá nhân; nên sẽ phù hợp hơn với mô hình kinh doanh B2C. Sẽ không còn sự nhầm lẫn giữa Đối Tác và Địa Chỉ, vì bây giờ trong hệ thống chỉ còn "Liên Hệ": cá nhân hoặc công ty.

Như hình bên dưới, công ty "Agrolait" có 2 Liên Hệ, một trong số đó là Thomas Passot:



Agrolait Quotations and Sales

Components Buyer Partner / IT Services

Address 69 rue de Chimay 1300 Wavre Belgium

Phone +32 10 588 558

Mobile

Fax

Website <http://www.agrolait.com>

Email info@agrolait.com


Contacts Internal Notes Sales & Purchases Accounting

Michel Fletcher
Analyst
m.fletcher@agrolait.com

Thomas Passot
Functional Consultant
p.thomas@agrolait.com

Hình 3.11.1.1. Khách hàng là một công ty

Thomas Passot cũng có thể là khách hàng của bạn; do đó bạn xem anh ấy như là một Liên Hệ dạng cá nhân trong hệ thống như hình dưới đây:



Thomas Passot

Quotations and Sales

Address	Thronestreet 10 Brussels B-1000	Job Position	Independent consultant
Website	http://www.tpassot.be	Phone	
		Mobile	+32 474 2468 975
		Fax	
		Email	thomas@tpassot.be

Internal Notes

Sales & Purchases

Accounting

Hình 3.11.1.2. Khách hàng là một cá nhân


Do đó khi bạn tìm khách hàng Passot, bạn sẽ tìm được hai Liên Hệ; một liên hệ liên quan tới công ty Agrolait và một là cá nhân anh ấy.

Customers


Customers x

Partner Thomas passot x

Create

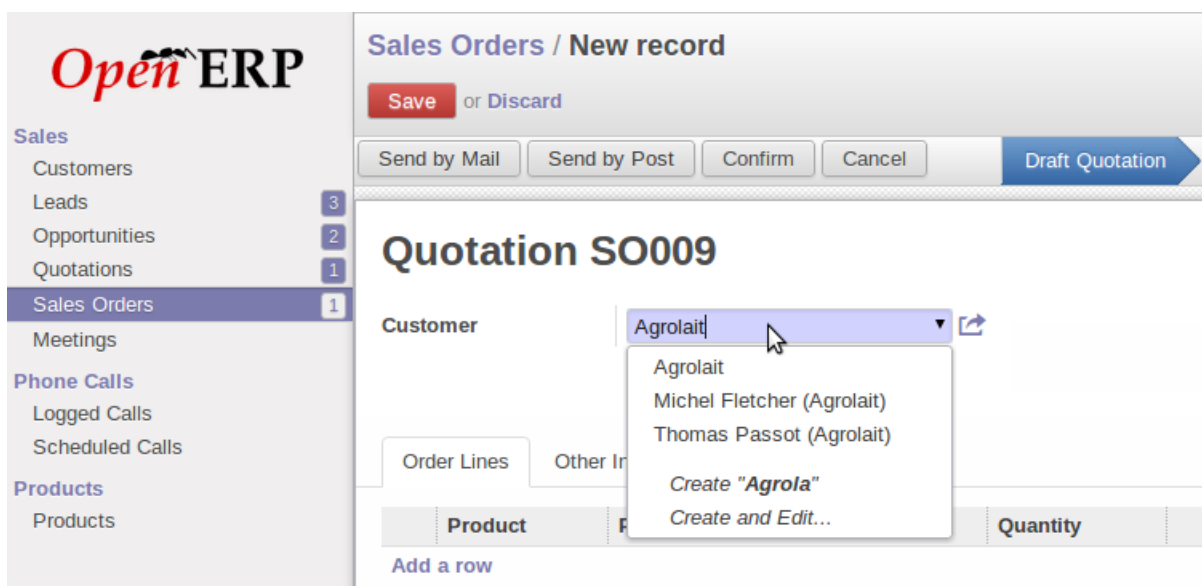


Thomas Passot
 Independent consultant
 Brussels
 Mobile: +32 474 2468 975
thomas@tpassot.be



Thomas Passot
 Functional Consultant at Agrolait
 Wavre, Belgium
 Tel: +32 10 588 558
p.thomas@agrolait.com

Hình 3.11.1.3. Khách hàng vừa là cá nhân; vừa liên quan tới một công ty



Hình 3.11.1.4. Ô nhập liệu Khách Hàng trong màn hình báo giá.

Bây giờ, Người Dùng, Khách Hàng và Nhà Cung Cấp đều được xem như là một Liên Hệ; vào menu Home/Organizer/Contacts để xem tất cả các liên hệ của bạn. Hoặc bạn cũng có thể vào menu Sales/Customers để xem tất cả các Liên Hệ là Khách Hàng hoặc menu Purchases/Suppliers để xem tất cả các Liên Hệ là Nhà Cung Cấp. Trong hai màn hình danh sách Khách Hàng, Nhà Cung Cấp; nếu bạn xóa đi các điều kiện tìm kiếm mặc định sẵn thì hệ thống sẽ hiển thị tất cả các Liên Hệ lên bao gồm: Người Dùng, Khách Hàng và Nhà Cung Cấp.

3.11.2. Người Dùng OpenERP cũng được xem là một Liên Hệ

Khi bạn tạo ra một người dùng mới; ví dụ một nhân viên của công ty hoặc một người dùng bên ngoài công ty (sử dụng thông qua trang portal) thì OpenERP 7.0 sẽ tự động tạo các liên hệ tương ứng cho bạn.

Sự cải tiến này mang lại một lợi ích: bạn không phải nhập lại dữ liệu liên hệ cho một người dùng OpenERP. Bây giờ, khi bạn nhập các thông tin liên quan tới liên hệ (avatar, địa chỉ email, địa chỉ bưu chính ...) thì các thông tin về người dùng liên quan sẽ được cập nhật theo và ngược lại. Về mặt kỹ thuật, nó dùng tính năng thừa kế.

Việc tự động tạo liên hệ cho người dùng OpenERP sẽ giúp bạn không phải nhập liệu thông tin liên hệ và người dùng nhiều lần; và bạn có thể nhập các bút toán liên quan tới người dùng như: tính lương, ứng trước .. Hơn nữa, việc cấp quyền truy cập cho người dùng thông qua trang portal sẽ dễ dàng hơn.

3.11.3. Tự động tạo các liên hệ bằng cách tích hợp với LinkedIn

Trước đây, người dùng chỉ có thể nhập thủ công các liên hệ vào trong OpenERP hoặc import qua chức năng import dữ liệu (người dùng vẫn có thể dùng chức năng này trong bản 7.0). OpenERP 7.0 cho phép bạn tạo các liên hệ thông qua tài khoản LinkedIn của bạn. Tiềm ích này giúp bạn tiết kiệm thời gian nhiều hơn vì không phải nhập liệu nhiều lần. Đồng thời, nó cũng đảm bảo sự nhất quán của dữ liệu và giúp bạn có thể liên hệ trực tiếp với người khác.

Tính năng này thiết lập khá dễ dàng. Bạn chỉ cần bật chức năng tích hợp LinkedIn trong menu Setting/Sales; và sau đó bạn có thể import tất cả các liên hệ của bạn từ LinkedIn vào hệ thống.

Social Network Integration

Contacts



Get contacts automatically from linkedIn

Hình 3.11.3.1. Bật tích hợp với LinkedIn trong menu Settings/Sales/Configuration



Get contacts automatically from linkedIn

To use the LinkedIn module with this database, an API Key is required. Please follow this procedure:

- Go to this URL: <https://www.linkedin.com/secure/developer>.
- Log into LinkedIn.
- Add a new application and fill the form:
 - JavaScript API Domain: <http://localhost:8069>
 - The programming tool is Javascript
- Copy the API key here:

Hình 3.11.3.2. hướng dẫn cài đặt chi tiết để tích hợp với LinkedIn

Khi tạo ra một khách hàng mới trong OpenERP, một nút mới sẽ xuất hiện bên cạnh ô nhập dữ liệu cho tên của khách hàng. Khi nhấn vào nút này, thì hệ thống sẽ hướng dẫn từng bước để bạn import dữ liệu từ LinkedIn vào OpenERP.

Name (☒ Is a Company?)

Acquia 

Tags... 

Hình 3.11.3.3. nút LinkedIn nằm bên cạnh ô nhập tên khách hàng



The image shows a LinkedIn authorization screen. At the top, there is a grey silhouette of a person's head and shoulders, followed by a blue oval button with the text "(Not you?)". To the right of this is a small square icon depicting a city skyline. Below these elements, the text "OpenERP Link would like to access some of your LinkedIn info:" is displayed. Underneath this text is a small black silhouette of a person's head and shoulders, followed by the text "YOUR PROFILE OVERVIEW" and "Name, photo, headline, and current positions". The main part of the screen is a dark grey box with the title "Sign in to LinkedIn and allow access:". Inside this box, there are two input fields: a white one with a blue oval button on top, and another white one with a password field (dots) and a blue oval button on top. Below the first input field is the text "Join LinkedIn", and below the second is "Forgot your password?". At the bottom of the dark grey box are two buttons: a blue one labeled "Allow access" and a grey one labeled "Cancel". To the right of these buttons is the LinkedIn logo. Below the dark grey box, the text "All Applications can be found in your settings" is displayed, followed by the links "Terms of Service" and "Privacy Policy".

(Not you?)

OpenERP Link would like to access some of your LinkedIn info:

YOUR PROFILE OVERVIEW
Name, photo, headline, and current positions

Sign in to LinkedIn and allow access:

Join LinkedIn

Forgot your password?

Allow access **Cancel**

LinkedIn

All **Applications** can be found in your settings

Terms of Service | **Privacy Policy**

Hình 3.11.3.3. đăng nhập vào LinkedIn để lấy thông tin của công ty và các liên hệ

Khi người dùng được kết nối; các thông tin liên hệ của công ty, ảnh đại diện hoặc logo đi kèm, sẽ được nạp vào OpenERP; do đó giảm đáng kể thời gian nhập dữ liệu cho người dùng.

Address	25 Corporate Drive, 4th Floor Burlington Massachusetts 01803 United States	Phone	888-9-ACQUIA
Website	http://www.acquia.com	Mobile	
		Fax	
		Email	sales@acquia.com

Contacts Internal Notes Sales & Purchases Accounting History

Hình 3.11.3.5. dữ liệu liên hệ của LinkedIn trong các màn hình khách hàng

3.12. Hỗ trợ đa ngôn ngữ tốt hơn

3.12.1. Định dạng địa chỉ và báo cáo tốt hơn

Theo mặc định, địa chỉ trong màn hình biểu mẫu liên hệ sẽ theo định dạng Anglo-Saxon (Tên, Địa chỉ, Email, Điện thoại). Khi bạn nhập vào địa chỉ của công ty, OpenERP sẽ xác định định dạng địa chỉ của quốc gia bạn.

Hai hình bên dưới cho thấy sự khác nhau:

69 rue de Chimay	69 rue de Chimay
Wavre	Wavre
Belgium	1300
www.agrolait.com	Belgium

Hình 3.12.1.1. cấu trúc địa chỉ của liên hệ Agrolait với địa chỉ công ty tại Hoa Kỳ (bên trái là màn hình chỉnh sửa)

69 rue de Chimay	
1300	69 rue de Chimay
Wavre	1300
State ▼	Wavre
Belgium ▼	Belgium

Hình 3.12.1.2. cấu trúc địa chỉ của liên hệ Agrolait với địa chỉ công ty tại Pháp (bên trái là màn hình chỉnh sửa)

3.12.2. Định dạng tiền tệ phù hợp hơn

Bây giờ, định dạng tiền tệ phù hợp hơn trong mỗi chứng từ: khi sử dụng tiền đô la thì kí hiệu đô la sẽ được hiển thị phía trước con số tổng tiền; nếu dùng tiền euro thì kí hiệu đồng euro sẽ được hiển thị phía sau của tổng tiền. Đơn vị tiền tệ trong các biểu mẫu, báo cáo, thuế sẽ được hiển thị đúng như quy định của các quốc gia.

3.13. Quản lý bữa ăn công ty

Nhiều công ty đặt bánh mì, pizza và các mặt hàng thực phẩm khác để cung cấp cho nhân viên của họ. Thông thường, các đơn hàng này được đặt cho các nhà cung cấp quen thuộc. Tuy nhiên, khi số lượng nhân viên tăng lên, công ty cần phải quản lý việc đặt hàng bữa ăn. Ứng dụng "Lunch Order" được phát triển để giúp quản lý dễ dàng hơn, và đưa ra cho nhân viên một công cụ để quản lý chế độ ăn uống của mình. Ngoài việc quản lý bữa ăn và các nhà cung cấp, mô đun này còn đưa ra tính năng cảnh báo và giúp nhân viên chọn nhanh món ăn dựa vào sở thích của mình. Mô đun này sẽ rất cần thiết nếu bạn muốn tiết kiệm thời gian của nhân viên trong chuyện ăn uống.

Control Suppliers							
<div> <div>Create or Import</div> <div> <input type="text"/> <div>By Supplier By Date x</div> </div> </div>							
Group	Date	User	Product	Note	Status	Price	
► Coin gourmand (2)						2.50	
▼ Pizza Inn (4)						15.10	
▼ October 2012 (2)						0.00	
	10/23/2012	Administrator	Pâtes Bolognese	+Emmental	Received	0.00	✖
	10/22/2012	Administrator	Pizza Italiana	+Champignons	Received	0.00	✖
▼ November 2012 (2)						15.10	
	11/05/2012	Administrator	Pâtes Bolognese	+Emmental	Ordered	7.70	✔ ✖
	11/05/2012	Administrator	Pizza Italiana	+Champignons	New	7.40	✔ ✖
						17.60	

Hình 3.13.1. Quản lý các nhà cung cấp thực phẩm

Với ứng dụng này, nhân viên có thể:

- Đặt bữa trưa của họ bằng cách nhập thông tin vào biểu mẫu hoặc chọn nhanh các món mà họ thích;
- Xem lại những gì họ đã đặt trước đây và đánh giá các khoản chi tiêu cho bữa trưa của họ;

Người quản lý có thể quản lý các món ăn, danh mục các món ăn và nhà cung cấp. Ngoài ra, họ cũng có thể quản lý tất cả việc đặt, giao nhận và hoàn trả tiền bữa ăn của nhân viên. Nhân viên có thể được báo ăn trưa thông qua một hệ thống thông báo.

4. Các tính năng mới được phát triển và các tính năng cũ được cải tiến

4.1. Phân loại bằng cách sử dụng các thẻ tag

Tính năng mới đánh dấu bằng thẻ Tag đưa ra cho bạn một công cụ đầy mạnh mẽ để tìm kiếm nhanh dữ liệu trên hệ thống. Bạn có thể tạo thẻ Tag dễ dàng và nhiều tag một lần.

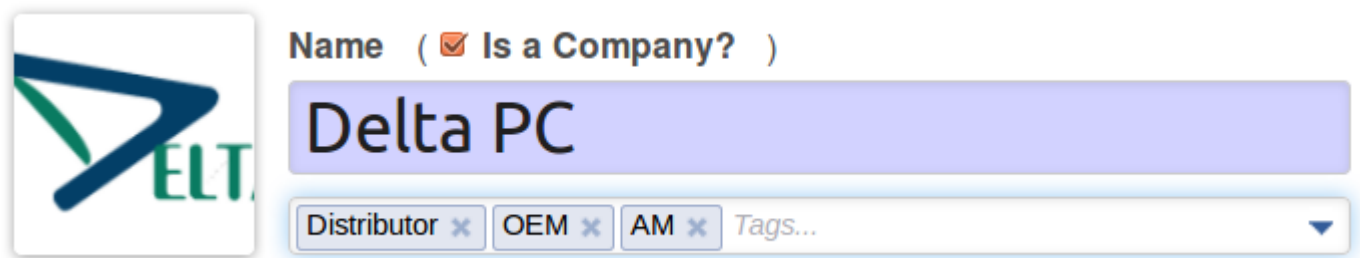
Chúng tôi đã tạo ra một cách mới để bạn đánh dấu tag cho khách hàng của bạn: bạn chỉ cần nhập vào các tag mà bạn muốn, lưu biểu mẫu lại, hệ thống sẽ tự động tạo và thiết lập cho bạn. Cách này rất dễ dùng và tiết kiệm thời gian.

Bạn có thể dùng các thẻ tag để đánh dấu một số đối tượng sau:

- Nhiệm Vụ;
- Liên Lạc - Khách Hàng;

- Đầu Mối và Cơ Hội Kinh Doanh;
- Bảng Báo Giá và Đơn Bán Hàng;
- Thuế trong các dòng đơn hàng;
- Liên Lạc - Nhà Cung Cấp;
- Thành Viên (trong các ứng dụng để trao đổi, giao tiếp);
- Vấn Đề, Lỗi Phát Sinh;
- Nhân Viên;
- Vị Trí Công Việc trong mô đun HR;

Để tạo một thẻ tag, bạn chỉ cần nhập tên thẻ vào, rồi nhấn nút tạo ngay phía dưới. (chúng tôi đã đưa tính năng tạo nhanh của many_to_one vào trong many_to_many). Bạn có thể chọn bất cứ thẻ tag nào để đánh dấu cho một liên hệ cụ thể, miễn là bạn thấy nó phù hợp. Ví dụ, bạn có thể đánh dấu tag là "OEM" và "AM" cho một nhà cung cấp để chỉ ra đây là một công ty vừa sản xuất thiết bị gốc, vừa sản xuất phụ tùng thay thế. Bạn có thể tìm kiếm theo tag trên màn hình danh sách.

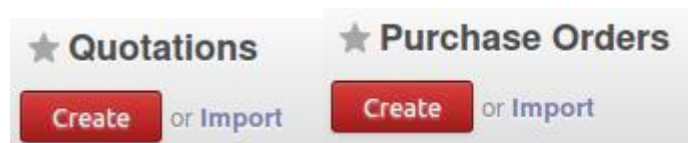


Hình 4.1.1. Thêm nhiều thẻ tag vào một nhà cung cấp

4.2. Import dữ liệu đơn giản hơn

Chúng tôi đã thiết kế lại hoàn toàn để import dữ liệu vào OpenERP dễ dàng hơn.

Khi thiết lập tùy chọn "Allow users to import data from CSV files" trong menu Settings/Configuration/General Settings, thì người dùng mới thấy công cụ import/export trong hệ thống. Nút Import được đặt ngay bên cạnh nút Create trong màn hình danh sách.



Hình 4.2.1. Nút Import nằm ngay bên cạnh nút Create

Sau khi chọn dữ liệu để import, bạn có thể xem trước chúng ngay lập tức, vì vậy sẽ tiết kiệm được nhiều thời gian. Trong các phiên bản trước của OpenERP, bạn phải import lại nhiều lần, mỗi khi có một dòng dữ liệu nào đó không đúng. Bây giờ, hệ thống sẽ phân tích nội dung tập tin dữ liệu, và sẽ chỉ ra tất cả các lỗi hoặc vấn đề của từng dòng nếu có.

Trong trường hợp định dạng file import bị lỗi thì OpenERP sẽ đề nghị và đưa ra hướng dẫn để giúp bạn sửa lại nội dung file đó.

Hơn nữa, việc đối chiếu các trường dữ liệu đã được cải thiện. Hệ thống sẽ đưa ra các đề xuất chọn dữ liệu thay thế, nếu nó không tìm thấy dữ liệu mà người dùng chỉ ra. Ở các phiên bản trước, hệ thống sẽ dừng import ngay khi gặp bất kì một lỗi nào. Bây giờ, nó sẽ liệt kê tất cả các lỗi ra (nếu có), để người dùng chỉnh sửa hết trước khi import lại.

Import a CSV File

Validate

Import

or Cancel

Select the .CSV file to import. If you need a sample importable file, you can use the export tool to generate one.

CSV File:

Browse...



+ File Format Options...

Encoding:

Separator:

Quoting:

Map your data to OpenERP

☒ The first row of the file contains the label of the column

Import preview failed due to: new-line character seen in unquoted field - do you need to open the file in universal-newline mode?. The issue is usually an incorrect file encoding. Here is the start of the file we could not import:

```
Reference;Supplier; Date;Without tax;Total;Status
P0-2012-00001;Mediapole;11/07/12;669,8;723,384;Purchase Order
P0-2012-00002;Delta PC;9/72012;1234,15;1332,882;Purchase Order
P0-2012-00003;Seagate;11/
```

Frequently Asked Questions

- + Need to import data from an other application?
- + What can I do when the Import preview table isn't displayed correctly?
- + How can I change the CSV file format options when saving in my spreadsheet application?
- + What's the difference between Database ID and External ID?
- + What can I do if I have multiple matches for a field?
- + How can I import a many2many relationship field (e.g. a customer that has multiple tags)?
- + How can I import a one2many relationship (e.g. several Order Lines of a Sale Order)?
- + Can I import several times the same record?

Hình 4.2.2. Những giải pháp đề xuất của OpenERP trong trường hợp Import bị lỗi

Như bạn có thể thấy trong hình trên, các câu hỏi thường gặp được thêm vào hộp thoại import để giúp bạn có thể giải quyết được vấn đề nhanh chóng khi import.

4.3. Đăng nhập với Google và Facebook

Từ phiên bản 7.0, bạn có thể thực hiện chứng thực bên ngoài với cơ chế Open Authentication (Viết tắt OAuth). Các tài khoản của Facebook và Google có thể sử dụng được trong OpenERP.

- Facebook Graph là nền tảng để chúng tôi lấy thông tin vào và ra của Facebook;
- API của Google sử dụng giao thức OAuth 2,0 để xác thực và ủy quyền.

<input type="checkbox"/>	Provider name	Client ID	Allowed
<input type="checkbox"/>	Facebook Graph		<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/>	Google OAuth2		<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/>	OpenERP Accounts	643e77cc-1dcc-11e2-8537-000c29e96dc4	<input type="checkbox"/>

Hình 4.3. Đăng nhập một lần: các nhà cung cấp

Cơ chế tương tự cho phép người dùng SaaS có thể đăng nhập vào hệ thống của họ từ trang chủ hoặc website của chúng tôi. Hầu hết các công ty sử dụng OpenERP đều có nhiều hơn một cơ sở dữ liệu (csdl). Trước đây để sử dụng csdl nào thì bạn đăng nhập vào csdl đó, làm mất nhiều thời gian. Hiện nay sau khi bạn đăng ký tiện ích đăng nhập một lần, bạn có thể truy cập vào tất cả các csdl của bạn (vd: csdl test, csdl để chạy cho sản xuất ..) một lần.

4.4. Sử dụng phím tắt để thao tác

OpenERP 7.0 cho phép bạn dùng các phím tắt trong page view giúp bạn làm việc nhanh hơn.

Các phím tắt được sử dụng thường xuyên nhất là:

- modifier key + c: Tạo mới;
- modifier key + d: Huỷ bỏ;
- modifier key + e: Chỉnh sửa;
- modifier key + s: Lưu lại;

Vì mỗi trình duyệt sẽ có modifier keys khác nhau, nên bạn vui lòng xem thêm tại đây en.wikipedia.org/wiki/Access_key để biết chi tiết.

4.5. Dữ liệu trực quan : giao diện biểu đồ mới

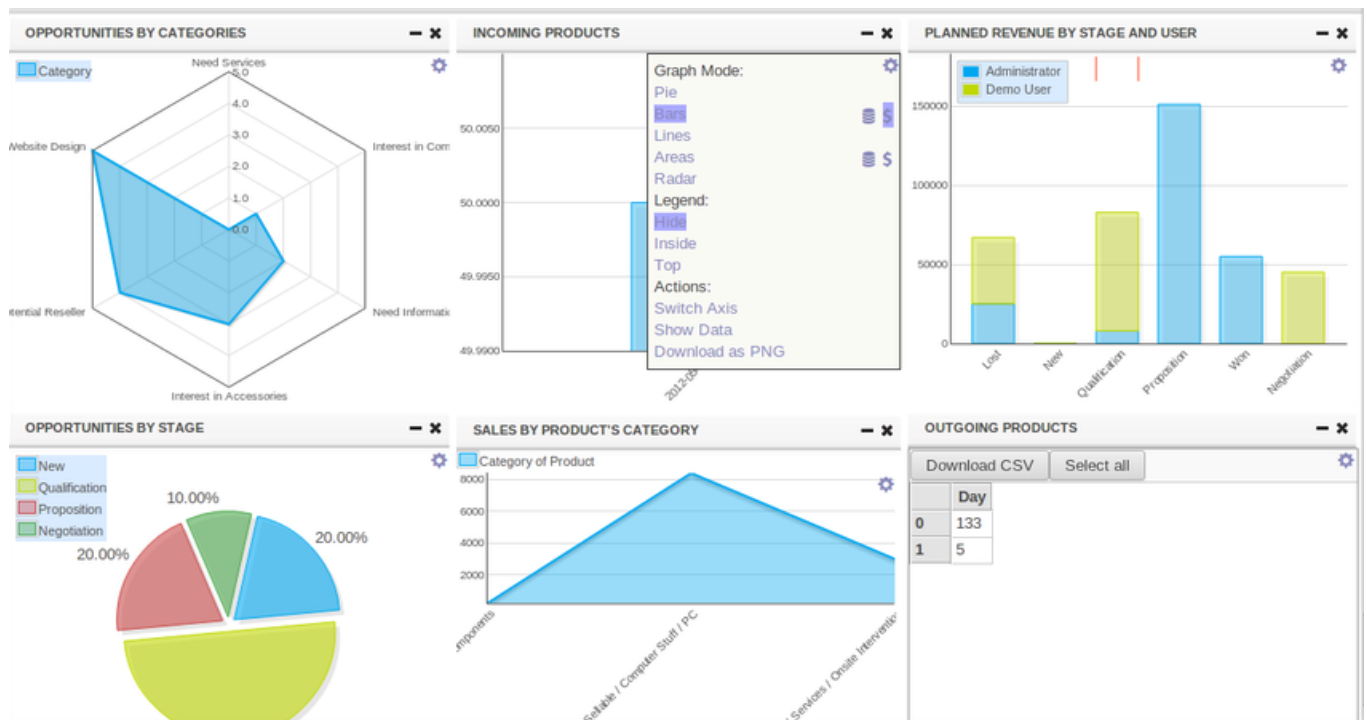
Kết quả kiểm thử về trải nghiệm người dùng cho thấy các bảng điều khiển mặc định không giúp cho người dùng tăng cao năng suất làm việc; và các bảng điều khiển cũng không đáp ứng được mong muốn, yêu cầu của người dùng. Người dùng chỉ xem thông tin trên các bảng điều khiển và báo cáo dạng đồ thị

khi cần thiết. Nên trong phiên bản này, tất cả các bảng điều khiển và báo cáo được đặt tập trung vào menu "Reporting".



Hình 4.5.1. tổng thể menu Reporting

Hơn nữa, nếu bạn muốn có một cái nhìn tổng thể về dữ liệu của bạn trong OpenERP, thì bạn có thể xem dưới dạng biểu đồ. Các biểu đồ mới đẹp hơn, rõ ràng hơn; giúp bạn hình dung các con số của bạn tốt hơn.



Hình 4.5.2. Các bảng điều khiển và biểu đồ mới

Ngoài cách bố trí rõ ràng hơn so với bản 6.1, đồ thị trong bản 7.0 còn có thêm nhiều tính năng như:

- 5 kiểu mới:
 - Biểu đồ cột (có thể xếp chồng hoặc không);
 - Biểu đồ tròn;
 - Biểu đồ miền (có thể xếp chồng hoặc không);
 - Biểu đồ đường;
 - Biểu đồ radar;
- một menu mới để tự động thay đổi các biểu đồ:
 - Đổi kiểu biểu đồ, chuyển thành dạng lưới, sửa đổi tiêu đề, thay đổi chế độ, chuyển vào các ô dạng lưới, sửa đổi tiêu đề, thay đổi chú thích...
- Tải dữ liệu dưới dạng file CSV hoặc xuất sang một định dạng ảnh PNG;
- Biểu đồ rõ ràng hơn và vừa với kích thước màn hình;

4.6. Tích hợp Google Docs: sử dụng bảng tính và các tập tin văn bản

Bình thường, người dùng có rất nhiều các công cụ để xử lý các công việc kinh doanh hàng ngày của họ. Bên cạnh việc sử dụng ERP, nhiều người trong số đó vẫn sử dụng các tập tin văn bản và bảng tính để phục vụ cho công việc kinh doanh. Hiện nay chúng tôi đã tích hợp các file văn bản và bảng tính với OpenERP 7.0; giúp người dùng cuối có thể đưa các file này vào trong tài khoản của họ trong OpenERP. Để giúp họ có thể xử lý các file văn bản và bảng tính ngay trong OpenERP để tiết kiệm thời gian.

Mở một công việc trong ứng dụng quy trình tuyển dụng là một ví dụ của một đối tượng OpenERP: bạn có thể đính kèm một form đánh giá cuộc phỏng vấn mà bạn để trong Google Docs, và tự động liên kết nó để hiểu rằng đó là đơn xin làm việc. Sau đó, bạn có thể chia sẻ tập tin Google Docs với những người mà bạn muốn. Lấy ví dụ này một bước xa hơn, bạn có thể liên kết một mẫu tài liệu, nói mẫu đánh giá cuộc phỏng vấn, và liên kết chúng vào tất cả các công việc của bạn. Và mỗi khi bạn có nhu cầu thuê, bạn có thể huy động các mẫu đánh giá dựa trên Google Doc.

Sau khi cài đặt module Google Docs, bạn chỉ ra các mẫu sẽ dùng với Google Docs; và bạn cũng phải điền vào các thông tin cá nhân trong menu cấu hình cho User.

Preferences	Access Rights	Point of Sale	Synchronization	OpenID
-------------	---------------	---------------	-----------------	--------

Google Account

Username	<input type="text" value="miscom@mycompany.com"/>
Password	<input type="password" value="....."/>

Hình 4.6.1. tích hợp Google Docs : màn hình cấu hình cho Google Docs

4.7. Dịch tự động: Tích hợp với Gengo

Với xu hướng "thế giới phẳng" như hiện nay thì vấn đề đa ngôn ngữ ngày càng được quan tâm nhiều hơn. Để giúp bạn dịch các thông tin mà bạn quản lý (ví dụ như: bảng mô tả sản phẩm) trong OpenERP; chúng tôi đã thêm vào một tính năng để bạn có thể nhờ một bên thứ ba chuyên về dịch thuật để dịch giúp bạn.

Chúng tôi đã tích hợp Gengo (một dịch vụ dịch thuật trực tuyến trả phí) vào trong OpenERP. Bạn có thể dịch các thông tin trong OpenERP như các điều khoản thanh toán, các mẫu email cho chiến dịch quảng cáo; thậm chí các nội dung trên cổng portal, các tin mới trong mỗi mục blog.

General Information	Configuration	Gengo Parameters	Overdue Payments
---------------------	---------------	------------------	------------------

Public Key

Add Gengo login Public Key...

Private Key

Add Gengo login Private Key...

Auto Approve Translation ? ☒

Comments for Translator

Add your comments here for translator....

Hình 4.7.1. Chỉ ra các thông số Gengo trong menu Settings/Companies/Companies: Your Company

4.8. Cải tiến trao đổi dữ liệu qua: Portal và EDI

Một mặt, OpenERP cho phép bên ngoài có thể truy cập một số thông tin trong hệ thống OpenERP của bạn. Theo cách này, các bên thứ ba như khách hàng, nhà cung cấp có thể đăng nhập vào hệ thống của bạn và xem được một số thông tin mà bạn cho phép họ xem.

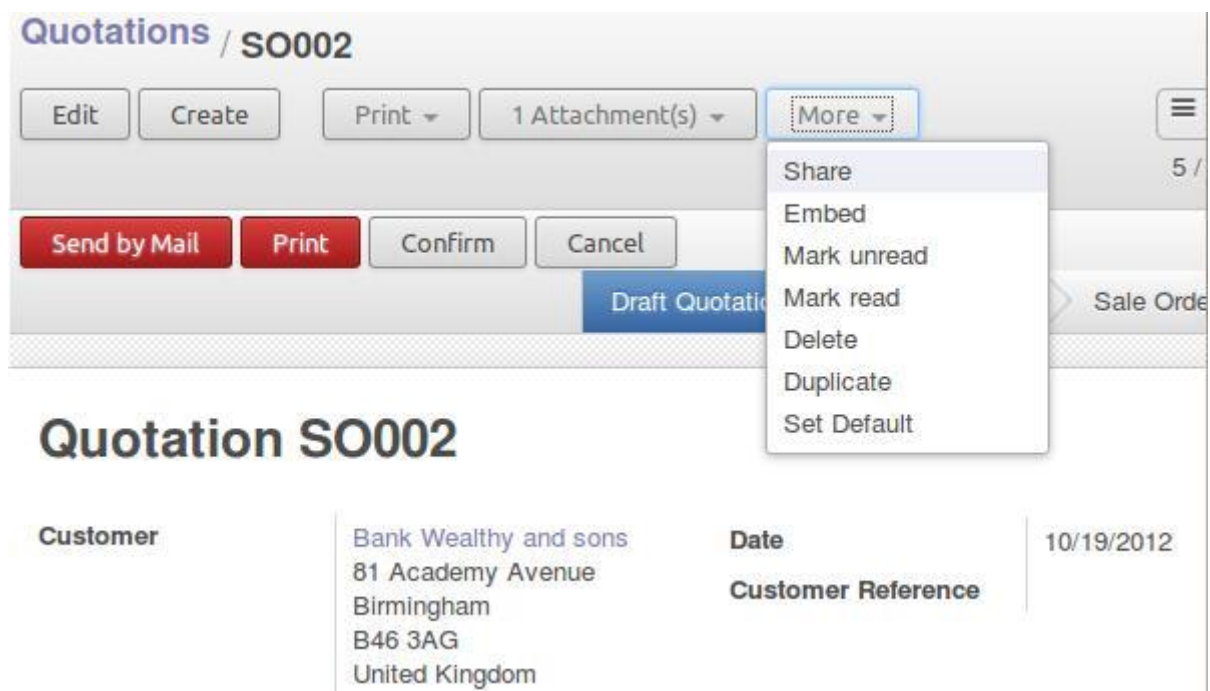
Mặt khác, OpenERP có thể trao đổi tin nhắn giữa hai hoặc nhiều hệ thống OpenERP với nhau. Ví dụ, khách hàng của bạn có thể lấy bảng báo giá của công ty bạn và họ có thể tích hợp nó vào hệ thống OpenERP của họ (sẽ được xem như là bảng báo giá của nhà cung cấp). Các hệ thống sẽ tự động nhận dạng tương thích và xử lý.

Cơ chế EDI được kích hoạt khi một người dùng chia sẻ một đối tượng trong OpenERP (ví dụ như một báo giá bán hàng) cho khách hàng. Khách hàng sẽ nhận được một email có chứa file EDI; trong file này sẽ có chứa một chuỗi key được tự động sinh ra; nội dung email chứa đường dẫn tới đối tượng mà người dùng chia sẻ, cho phép khách hàng có thể xem trực tiếp đối tượng đó trong hệ thống OpenERP. Ngoài ra, trong email còn đính kèm thêm một tập tin JSON, cho phép khách hàng có thể import vào trong hệ thống OpenERP của họ. OpenERP 7.0 tự động thêm các hướng dẫn giải thích làm thế nào để import file này vào hệ thống.

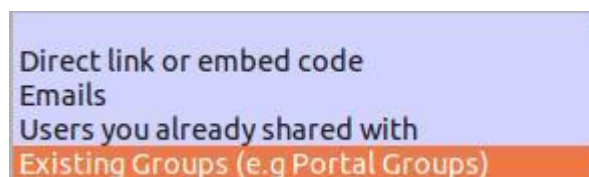
Thông thường, khách hàng chỉ cần nhấn chuột vào liên kết để xem dữ liệu trong màn hình biểu mẫu. Một bảng điều khiển sẽ được hiển thị kèm theo để cho khách hàng lựa chọn import file EDI vào hệ thống của họ bằng URL hoặc lấy file dữ liệu JSON về, rồi tự import.

Hoặc khách hàng cũng có thể tiến hành bằng cách chuyển tiếp thư đến địa chỉ email trong hệ thống OpenERP của họ. Sau khi nhận được tin nhắn EDI và xác nhận thông tin trong tin nhắn thì file EDI này sẽ được import vào trong hệ thống của họ. Khi xác nhận thông tin không đúng, thì tin nhắn EDI này được xếp vào trong một hàng đợi, để cho người quản trị xác nhận lại. Cuối cùng, hệ thống sẽ so sánh chuỗi key xác nhận và id của hệ thống OpenERP của nhà cung cấp sẽ được lưu vào trong cơ sở dữ liệu, sau này hệ thống OpenERP của khách hàng sẽ tự động tiếp nhận các tin nhắn EDI từ nguồn đó.

OpenERP cho phép chia sẻ tài liệu với khách hàng thông qua trang portal. Khi người dùng quyết định chia sẻ một tài liệu nào đó (ví dụ như một báo giá) thì người nhận sẽ có quyền truy cập vào hệ thống OpenERP của người gửi; để xem tài liệu mà họ được chia sẻ.



Hình 4.8.1. Chia sẻ một bảng báo giá



Hình 4.8.2. Chọn phương pháp để chia sẻ một bảng báo giá

Nếu chọn "Direct Link or embed code" thì hệ thống sẽ sinh ra một URL và một đoạn mã để bạn chia sẻ với khách hàng/nhà cung cấp của bạn; khách hàng có thể chèn đoạn mã đó vào nơi nào đó mà họ muốn.

Shared access created!

Use this link

Share URL

```
http://trunk_22690.runbot.openerp.com  
/login?db=trunk_22690_all&login=embedded-  
76293d81a2f942f89790c3c3f0d0dcfd&  
key=LUAHzqAjVf#action_id=818
```

Or insert the following code where you want to embed your documents

Code

```
<script type="text/javascript"  
src="http://trunk_22690.runbot.openerp.com  
/web/webclient/js"></script>  
<script type="text/javascript">  
    new  
    openerp.init(["web"]).web.embed("http://trunk_22690  
.runbot.openerp.com", "trunk_22690_all", "embedded-  
76293d81a2f942f89790c3c3f0d0dcfd",  
    "LUAHzqAjVf",1022, {"search_view": true});  
</script>
```

Embedded code options

Display title



Display search view



Fig.4.8.3. Chọn "Direct Link or embed code"

Nếu chọn là Email thì khách hàng sẽ nhận được một email có chứa một đường dẫn; khi khách hàng nhấn vào đường dẫn đó, thì sẽ tự động được chuyển tới bảng báo giá trên hệ thống OpenERP của người gửi. Tùy theo mức độ "chia sẻ" mà người khách hàng đó có thể Xem hoặc Chỉnh Sửa.

Khi bạn muốn gửi bảng báo giá cho những người dùng mà trước đây bạn đã có chia sẻ tài liệu cho họ thì hệ thống sẽ nhắc cho bạn biết là đã có tên đăng nhập của những người dùng này đã có rồi; bạn có thể dùng lại các tên đăng nhập đó, xóa đi hoặc tạo thêm một cái mới.



Warehouse Management

Inventory, Logistic, Storage

Upgrade

Uninstall

Author	OpenERP SA	Technical Name	stock
Website	http://www.openerp.com	License	Affero GPL-3
Category	Warehouse	Latest Version	7.0.1.1

Description

Technical Data

Features

Manage multi-warehouses, multi- and structured stock locations

The warehouse and inventory management is based on a hierarchical location structure, from warehouses to storage bins. The double entry inventory system allows you to manage customers, suppliers as well as manufacturing inventories.

OpenERP has the capacity to manage lots and serial numbers ensuring compliance with the traceability requirements imposed by the majority of industries.

Key Features

- Moves history and planning,
- Stock valuation (standard or average price, ...)
- Robustness faced with Inventory differences
- Automatic reordering rules
- Support for barcodes
- Rapid detection of mistakes through double entry system
- Traceability (Upstream / Downstream, Serial numbers, ...)

Dashboard / Reports for Warehouse Management will include:

- Incoming Products (Graph)
- Outgoing Products (Graph)
- Procurement in Exception
- Inventory Analysis
- Last Product Inventories
- Moves Analysis

Hình 4.9.1. Bảng mô tả của một mô đun

Để xem mô tả của một mô đun, bạn vào menu Settings/Modules rồi nhấn vào tên mô đun bạn muốn xem. Khi bạn vừa mới tạo một cơ sở dữ liệu mới, trang chủ của bạn sẽ hiển thị lên danh sách các ứng dụng, bạn chỉ cần nhấn chuột vào các ứng dụng đó để xem mô tả chi tiết.

4.10. Email chuyển tiếp

Trong OpenERP 7.0 có một khái niệm mới là email chuyển tiếp. Email chuyển tiếp có thể áp dụng cho một người dùng hoặc một đối tượng bất kì nào đó trong OpenERP. Do đó, các email gửi đến có thể được tích hợp tự động trong OpenERP. Bạn không cần phải cấu hình nhiều email gateway nữa. Một một tài liệu, chứng từ đều có riêng những email chuyển tiếp của nó. Những email chuyển tiếp này hoạt động dựa vào mô hình chuyển tiếp email có sẵn. Ví dụ: khi có một email báo cáo về một vấn đề gì đó thì hệ thống sẽ tự động tạo một Vấn Đề Phát Sinh mới trong ứng dụng CRM.

Các đối tượng sau có thể dùng email chuyển tiếp:

- Người dùng;
- Nhóm trao đổi, thảo luận: bạn có thể dùng email chuyển tiếp để gửi thư cho tất cả người dùng nội bộ và/hoặc khách hàng của bạn giống như dùng mailing lists;
- Ứng viên (HR). Ví dụ: khi có các email gửi tới job-developer@mycompany.com, thì hệ thống sẽ tự động tạo ra một Đơn Xin Việc trong đó có đính kèm đơn ứng tuyển và đơn tự ứng cử của ứng viên;
- Đầu Mối và Cơ Hội Kinh Doanh (CRM). Ví dụ: khi có email gửi tới resellers@mycompany.com thì hệ thống sẽ tự động tạo ra một Đầu Mối.
- Công Việc hoặc Vấn Đề trong dự án. Ví dụ: hệ thống sẽ ghi nhận và tạo ra các Công Việc hoặc Vấn Đề khi có một email được gửi tới email chuyển tiếp của dự án.

Bạn thiết lập domain alias trong phần "Email" tại menu Settings/Configuration/General Settings để chức năng chuyển tiếp email làm việc chính xác.



Hình 4.10.1. Cấu hình domain alias để đảm bảo chuyển tiếp email hoạt động chính xác.

4.11. Cấu hình sản phẩm, hàng hóa để chạy các quy trình tự động

OpenERP cung cấp nhiều quy trình tự động do đó sẽ có nhiều lúc bạn không biết phải cấu hình sản phẩm, hàng hóa như thế nào để cho các quy trình tự động chạy cho đúng. OpenERP 7.0 giải thích các tác động khi bạn chọn một tùy chọn nào đó trong màn hình biểu mẫu của sản phẩm, hàng hóa; và khi bạn cài đặt ứng dụng nào đó.

Tương tự, OpenERP sẽ đưa ra các lời giải thích khi bạn cấu hình cho các tài liệu, chứng từ ảnh hưởng đến các quy trình tự động như khi bạn cấu hình hợp đồng, tính toán chi phí giao hàng, thiết lập chung ...

4.12. Dữ liệu demo tốt hơn

Người dùng có thể xem các bản demo với dữ liệu được tích hợp nhiều hơn và chính xác hơn tại demo.openerp.com hoặc runbot.openerp.com. Dữ liệu giữa các mô đun được liên kết với nhau chính xác hơn; không còn sai lệch nữa.

Dữ liệu demo đã được sửa lại cho chính xác và phù hợp hơn. Ví dụ: một Cơ Hội Kinh Doanh thì phải có các bảng báo giá. Toàn bộ dữ liệu về sản phẩm, hàng hóa đã được làm phù hợp hơn.

Chúng tôi đã tạo ra các bản demo với nhiều dữ liệu sát với thực tế để cho người dùng thử nghiệm.

5. Cải tiến các Quy trình nghiệp vụ

5.1 Cải tiến Đơn Đặt Hàng

Để tạo nhanh Bảng Báo Giá, OpenERP 7.0 cho phép bạn nhập theo hai cách. Mặc định, OpenERP cho phép bạn nhập chi tiết bảng báo giá trực tiếp trên từng dòng; sẽ giúp người dùng nhập nhanh hơn so với cách nhập trong bảng 6.1.

Hình 5.1.1. hộp thoại để tạo chi tiết đơn hàng

Nhưng nếu bạn chọn thêm nhiều tùy chọn trong phần Settings, thì OpenERP sẽ chuyển cách nhập theo dạng lưới sang dạng hộp thoại; trên hộp thoại đó bạn có thể chọn nhiều thông tin cho chi tiết đơn hàng như: cách đóng gói, các thông tin sản xuất của sản phẩm hoặc sản phẩm này sẽ được bổ sung như thế nào sau khi bán đi ..

Create: Order Lines

Draft

Confirmed

Done

Product

Quantity

1.000

Unit

Unit Price

0.00

Cost Price

0.00

Discount (%)

0.00

%

Taxes

Analytic Distribution

Delivery Lead Time

0.00

days

Procurement Method

from stock

Weight

0.00

Allotment Partner

Properties

Description

Hình 5.1.2. Sau khi chọn thêm một số thông tin thì hộp thoại chi tiết đơn hàng có thêm một số ô như: đơn vị tính, giá vốn, chiết khấu, và các thuộc tính ...

Từ trong bảng báo giá, bạn có thể gửi ngay bảng báo giá này cho khách hàng của bạn; hoặc bạn có thể in ra bảng báo giá này, đính kèm vào email tự soạn rồi gửi đi.



Hình 5.1.1. Các nút bấm

Chỉ cần nhấn nút Print trên thanh trạng thái, bảng báo giá sẽ được in ra. Một giai đoạn mới được thêm vào trong thanh trạng thái để theo dõi xem là người dùng có gửi email cho khách hàng hay không và gửi khi nào. Hệ thống có một trình soạn thảo email để người dùng chỉnh sửa và đính kèm file trước khi gửi.

Subject

Your Company Order (Ref SO008)

Additional contacts









Add contacts to notify...

Private message

☒

Body

Attachments

B *I* U **abc**        

Dear Millennium Industries,

Here is your quotation from Your Company:

REFERENCES
Order number: **SO008**
Order total: **7315.0 EUR**
Order date: 2012-10-16
Your contact: [Demo User](#)

You can view the quotation document, download it and pay online using the following link:

[View Order](#)

[Send](#)

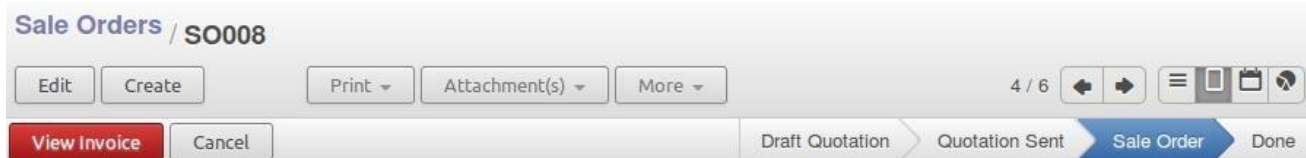
or [Cancel](#)

Hình 5.1.3. Gửi mail

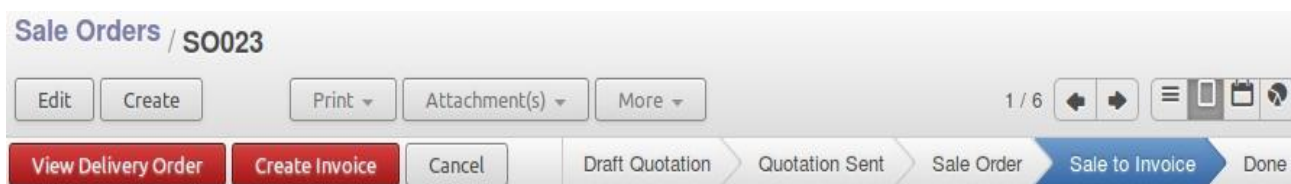
OpenERP hỗ trợ hai phương pháp khác nhau để tính phí vận chuyển vào trong bảng báo giá hoặc đơn hàng. Bạn có thể tính luôn chi phí vận chuyển dự toán vào trong bảng báo giá, nhưng lúc lập hóa đơn lại căn cứ vào chi phí vận chuyển thực tế. Hoặc bạn có thể tính thêm một khoản phí cố định cho bảng báo giá và cho cả hóa đơn sau này.

Quy trình tạo hóa đơn dựa vào đơn đặt hàng đã được cải thiện và đơn giản hóa đáng kể. Khi bạn muốn tạo hơn đơn cho một đơn hàng, OpenERP sẽ đưa ra cho bạn một số cách để tạo hóa đơn như được giải thích trong phần “5.5. Cải tiến hóa đơn” ở dưới.

Để theo dõi việc giao hàng và hóa đơn của một đơn hàng, nhân viên kinh doanh có thể xem các chứng từ liên quan (hóa đơn, phiếu giao hàng) từ ngay trong màn hình đơn đặt hàng. Tùy theo cách bạn chọn (tạo hóa đơn sau khi giao hàng, tạo hóa đơn thủ công, hoặc trả trước khi giao ...) mà sẽ có các nút bấm tương ứng.



Hình 5.1.4. Các nút bấm và các giai đoạn trong phương pháp lập hóa đơn. Ở đây, bảng báo giá được chọn kiểu lập hóa đơn trước khi giao hàng.



Hình 5.1.5. Các nút bấm và các giai đoạn trong phương pháp lập hóa đơn. Ở đây, bảng báo giá được chọn kiểu tạo hóa đơn thủ công.

Bạn vào menu Settings/Sales để tùy chỉnh bảng báo giá, đơn đặt hàng cho phù hợp với công ty bạn.

Quotations and Sales Orders

Customer Features

- ☐ Use pricelists to adapt your price per customers
- ☒ Allow configuring alerts by customer or products
- ☐ Allow a different address for delivery and invoicing

Warehouse Features

- ☒ Trigger delivery orders automatically from sale orders
- ☐ Product properties on order lines
- ☒ Allow batch invoicing of delivery orders through journals
- ☒ Deliver all at once when all products are available.

Product Features

- ☐ Allow using different units of measures
- ☐ Allow setting a discount on the sale order lines

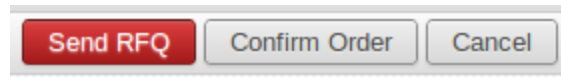
Sale Features

- ☐ Manage multiple shops
- ☐ Display margins on sales orders

Hình 5.1.6. Phần bảng báo giá và đơn hàng trong menu cấu hình bán hàng

5.2. Cải tiến đơn mua hàng

Trong phiên bản 7.0, quy trình quản lý mua hàng hiệu quả hơn bằng cách thêm vào các tác vụ "Gửi yêu cầu xin bảng báo giá" trong khi tạo đơn mua hàng.



Hình 5.2.1. Gửi yêu cầu xin bảng báo giá trong đơn mua hàng phác thảo.

Theo cách này, bạn có thể tự động liên hệ với nhà cung cấp của bạn qua email, OpenERP v7 sẽ tạo ra một thư nháp, người dùng chỉnh sửa nó cho phù hợp. Tác vụ này sẽ trở thành một giai đoạn trong quá trình đặt hàng; không chỉ còn là một hành động phụ trợ nữa. Do đó, khi được thực hiện xong, bước này sẽ được xuất hiện trên thanh trạng thái.

 An email composition window with the following fields:

- Subject:** Your Company Order (Ref PO00030)
- Additional contacts:** Add contacts to notify...
- Private message:** ☒
- Body:**

Hello Vicking Direct,

Here is a request for quotation from Your Company:

REFERENCES

Order number: **PO00030**

Order total: **302.5 EUR**

Order date: 2012-10-16

Your contact: [None](#)

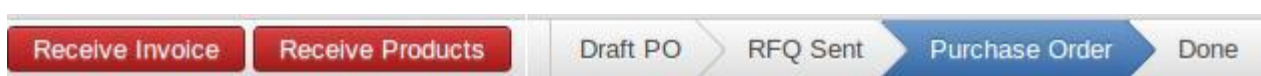
You can view the request for quotation document and download it using the following link:

View Order

 At the bottom, there are 'Send' and 'Cancel' buttons.

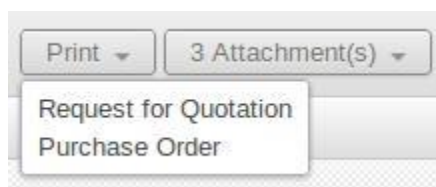
Hình 5.2.2. Gửi yêu cầu xin bảng báo giá trong đơn mua hàng phác thảo.

Các thông tin được hiển thị trên thanh trạng thái, các nút tác vụ theo ngữ cảnh, các giai đoạn được tô đậm sẽ giúp người dùng biết cần phải làm gì để chuyển qua bước tiếp theo.



Hình 5.2.3. Các nút bấm tác vụ theo ngữ cảnh và các giai đoạn trên thanh trạng thái

Bạn có thể in Đơn Mua Hàng và Yêu Cầu Báo Giá ngay trong màn hình biểu mẫu.



Hình 5.2.4. In ngay trong Đơn Mua Hàng

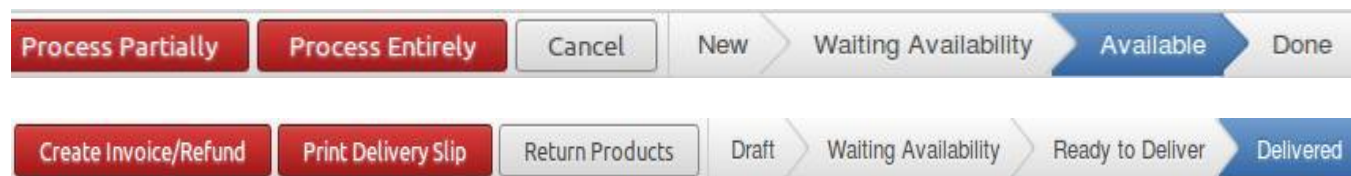
5.3. Cải tiến giao hàng

Về mặt kĩ thuật, đối tượng «stock.picking» đã được tách thành 2 đối tượng mới; và cùng kế thừa từ đối tượng «stock.picking»:

- stock.picking.in cho việc tiếp nhận;
- stock.picking.out cho các đơn giao hàng;

Điều này giúp chúng ta đưa ra giao diện màn hình phù hợp với nội dung của tài liệu: các mẫu báo cáo, các màn hình biểu mẫu với các giá trị mặc định phù hợp hơn.. Kết quả là, quy trình giao hàng đã được đơn giản hóa trong bản 7.0.

Thanh trạng thái cho biết các tác vụ tiếp theo là gì (tùy vào ngữ cảnh của quy trình giao hàng), và chỉ ra đã tới giai đoạn nào rồi.



Hình 5.3.1. Tùy theo ngữ cảnh mà các nút tác vụ và các giai đoạn có thể khác nhau

Nút in cho phép bạn in cả phiếu giao hàng hay các nhãn của từng dòng phiếu giao hàng tùy theo cách bạn chọn giao hàng; giao từng phần hoặc giao hết. Bản in ra sẽ có thông tin gần giống như trên màn hình phiếu giao hàng.

Quy trình giao hàng tạo ra chứng từ liên quan với nó, trong khi ở phiên bản trước, các chứng từ giao và nhận giống nhau.

5.4. Cải tiến nhận hàng

Trong OpenERP 7.0, bạn có thể nhận hàng bằng cách nhấn chuột vào nút "Receive Products" trên thanh trạng thái của đơn mua hàng đã xác nhận. Với quy trình rất đơn giản như thế này, người dùng không cần phải duyệt qua nhiều menu nữa; vì người dùng biết rõ họ đang làm gì với đơn mua hàng của họ.

Người dùng có thể dễ dàng tạo hóa đơn mua hàng bằng cách nhấn vào nút "Receive Invoice".



Hình 5.4.1. Các nút bấm của Đơn Mua Hàng



Hình 5.4.2. Nhập các thông tin giao nhận theo chỉ dẫn trên thanh trạng thái

Receive Products

Product	Quantity	
[TONER] Toner Cartridge	1.000	
[CD] Blank CD	10.000	
Add an item		

Receive or **Cancel**

Hình 5.4.3. Nhập thông tin và số lượng sản phẩm nhận được

Bạn có thể in phiếu nhận hàng ngay giai đoạn "Receive Products" của đơn mua hàng đã xác nhận. Phiếu in nhận hàng sẽ giống như trên màn hình phiếu nhận hàng.

5.5. Cải tiến hóa đơn

Sau khi xác nhận một đơn hàng, bạn có thể tạo hóa đơn theo một số cách mà OpenERP 7.0 đưa ra như sau:

- Hóa đơn cho toàn bộ đơn hàng;
- Hóa đơn dựa vào phần trăm tổng tiền;
- Hóa đơn ứng trước;
- Hóa đơn cho những dòng đơn hàng được chọn;

Hình 5.5.1. Nhiều lựa chọn để tạo hóa đơn

Tùy vào chọn lựa của bạn mà OpenERP sẽ bắt bạn nhập thêm một số thông tin như: số phần trăm mà bạn muốn tạo hóa đơn hoặc số tiền ứng trước là bao nhiêu ..

Ngoài ra, khi làm việc với các hợp đồng, bạn có thể lập hóa đơn ngay, ví dụ, hóa đơn cho 40 giờ hỗ trợ (xem thêm chủ đề 3.5. Quản lý hợp đồng).

Hình 5.5.2. Nhập sản phẩm và số tiền đặt cọc tương ứng

Để tạo hóa đơn cho một số dòng hàng nào đó thì bạn chọn các dòng muốn tạo, rồi nhấn vào nút More, chọn Make Invoices.

Hình 5.5.3. Tạo hóa đơn cho một số dòng hàng

Invoice Order

Select how you want to invoice this order. This will create a draft invoice that can be modified before validation.

What do you want to invoice? Some order lines

After clicking 'Show Lines to Invoice', select lines to invoice and create the invoice from the 'More' dropdown menu.

Show Lines to Invoice or **Cancel**

Hình 5.5.4. Bắt đầu tạo hóa đơn cho một số dòng hàng

Create or Import		More		1-4 of 4			
<input type="checkbox"/>	Order Reference	Customer	Description	Person	Subtotal	Status	Invoiced
<input type="checkbox"/>	SO007	Luminous Technologies	Laptop E5023	Administrator	14750.00	Confirmed	<input type="checkbox"/>
<input checked="" type="checkbox"/>	SO007	Luminous Technologies	GrapWorks Software	Administrator	173.00	Confirmed	<input type="checkbox"/>
<input checked="" type="checkbox"/>	SO007	Luminous Technologies	Datacard	Administrator	40.00	Confirmed	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/>	SO007	Luminous Technologies	USB Adapter	Administrator	18.00	Confirmed	<input type="checkbox"/>
					213.00		

Hình 5.5.5. Chọn các dòng hàng muốn tạo hóa đơn

Các thông tin trên màn hình hóa đơn sẽ giống như mẫu hóa đơn thực ngoài đời.

5.6. Thanh toán

Việc thanh toán trong OpenERP 7.0 rất đơn giản. Để thanh toán bạn chỉ cần nhấn vào nút "Register Payment"

Send by Email
Print Invoice
Register Payment
Refund Invoice
Draft
Open
Paid

Hình 5.6.1. Nhận các thông tin thanh toán ngay trong màn hình hóa đơn

Hệ thống sẽ đưa ra cho bạn một biểu mẫu để bạn nhập số và chọn phương thức thanh toán (tiền mặt, chuyển khoản, sec, ...)

Pay Invoice

Customer

Agrolait

Date

10/13/2012

Paid Amount

2500.00

Payment Ref

e.g. 003/10

Payment Method

Bank (EUR)

Memo

e.g. Invoice SAJ/0042

Pay

or

Cancel

Hình 5.6.2. Màn hình nhập thông tin thanh toán

Số dư sẽ được hiển thị ngay lập tức trong tab Invoice Lines, còn thông tin chi tiết thanh toán sẽ được cập nhật ngay trong tab Payments. Tất cả các bút toán sẽ được tự động sinh ra.

Tương tự cho việc thanh toán các hóa đơn trả hàng và các giấy báo có.

Nhấn vào nút Refund Invoice ở trong hóa đơn; rồi sau đó nhập các thông tin cần thiết.

Refund Invoice

Refund Method

Create a draft credit note

You will be able to edit and validate this credit note directly or keep it draft, waiting for the document to be issued by your supplier/customer.

Reason

Severely damaged products upon arriva

Date

10/13/2012

Refund Journal

Sales Refund Journal (EUR)

Force period

Create Credit Note

or

Cancel

Hình 5.6.3. Tạo một giấy báo có trong hóa đơn

5.7. Đối chiếu

Trong bản 7.0, việc đối chiếu thủ công các bút toán trong tài khoản phải thu rất đơn giản. OpenERP 7.0 đã phát triển một thuật toán thông minh để tự động phát hiện xem các bút toán của khách hàng/nhà

cung cấp có cần đối chiếu hay không. Do đó bạn tiết kiệm được nhiều thời gian trong việc tìm các bút toán trong sổ của bạn để đối chiếu.

Khi nhấn vào menu "Manual Reconciliation", OpenERP sẽ liệt kê tất cả các bút toán phát sinh với khách hàng hoặc nhà cung cấp của bạn. OpenERP sẽ kiểm tra các bút toán cần được đối chiếu bằng cách kiểm tra xem Nợ và Có của chúng có khớp nhau hay không. Từ danh sách các bút toán, bạn có thể:

- Chọn các bút toán; rồi nhấn vào « Reconcile » để đối chiếu từng phần hoặc toàn bộ;
- Đánh dấu « Nothing to Reconcile » cho một liên hệ; cho dù liên hệ đó có những bút toán chưa được đối chiếu. OpenERP sẽ không yêu cầu bạn phải đối chiếu các bút toán của liên hệ này trước khi tạo mới đơn mới hoặc thanh toán.
- Lọc nhanh các bút toán của một liên hệ nào đó;
- Kiểm tra các số liệu của một liên hệ nào đó (mức độ nhắc nhở, số dư);
- Chuyển qua các liên hệ khác để đối chiếu tiếp bằng cách nhấn vào nút « next », « previous ».

Effective date	Journal Entry	Reference	Name	Partner	Account	Partial Reconcile	Status	Debit	Credit
11/12/2012	BNK2/2012/0001/1		Invoice SAJ/2012/0001	Agrolait	110200 Debtors			0.00	1038.45
11/12/2012	SAJ/2012/0001	SAJ20120001 /		Agrolait	110200 Debtors			1038.45	0.00
								1038.45	1038.45

Hình 5.7.1. Màn hình đối chiếu

Effective date	Journal Entry	Reference	Name	Partner	Account	Partial Reconcile	Status	Debit	Credit
11/12/2012	BNK2/2012/0001/1		Invoice SAJ/2012/0001	Agrolait	110200 Debtors		Reconciled	0.00	1038.45
11/12/2012	SAJ/2012/0001	SAJ20120001 /		Agrolait	110200 Debtors		Reconciled	1038.45	0.00
								1038.45	1038.45

Hình 5.7.2. Đối chiếu thủ công

Account Automatic Reconcile ×

Reconciliation

For an invoice to be considered as paid, the invoice entries must be reconciled with counterparts, usually payments. With the automatic reconciliation functionality, OpenERP makes its own search for entries to reconcile in a series of accounts. It finds entries for each partner where the amounts correspond.

Add

Code	Name	Debit	Credit	Balance	Internal Type	Company Currency	
110200	Debtors	5805.20	3499.45	2305.75	Receivable	€	
120000	Creditors	0.00	2305.75	-2305.75	Payable	€	

Power

2

Allow write off
☐

Write-Off Move

Maximum write-off amount

0.00

Account

Journal

Period

Reconcile

or
[Cancel](#)

Hình 5.7.3. Đối chiếu tự động

Việc đối chiếu với các bút toán với sổ phụ ngân hàng được cải tiến để dễ dàng hơn.

6. OpenERP trở thành một bộ ứng dụng

Với OpenERP v7, chúng tôi đã biến những thứ phức tạp trong một hệ thống ERP thành một bộ các ứng dụng phần mềm phong phú bằng cách giữ lại các chức năng liên quan đến nhiều phòng ban. Song song đó, chúng tôi đã đơn giản hóa cấu hình, kiểm tra lại sự phụ thuộc giữa các mô đun và quy trình; để đưa ra một bộ tổ hợp các ứng dụng kinh doanh độc lập.

OpenERP 6.1 đã được mô đun hóa một cách mạnh mẽ, nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu nếu khách hàng chỉ muốn triển khai một hoặc hai mô đun. Để chuyển OpenERP 7.0 thành một « Bộ Ứng Dụng Tích Hợp » thay vì « ERP », chúng tôi đã cải tiến một số thứ như sau:

- Bỏ sự phụ thuộc giữa các mô đun với nhau;
- Đưa ra một «Kho ứng dụng» tích hợp, cho phép bạn tìm và cài đặt bất cứ mô đun nào (do nhà phát hành hoặc cộng đồng phát triển), gỡ bỏ hoặc cập nhật chúng nhanh chóng bằng một cái nhấn chuột (được mô tả trong các phần tới);

- Bạn có thể nâng cấp, chuyển đổi các mô đun lên bản mới (bao gồm các mô đun do cộng đồng phát triển hoặc một mô đun nào đó của khách hàng) thông qua dịch vụ của OpenERP Enterprise.

Tất nhiên, chúng tôi không phá vỡ bản chất «ERP» của OpenERP; khi bạn cài đặt nhiều mô đun độc lập với nhau, chúng hoàn toàn được tích hợp với nhau để sắp xếp thành một quy trình hoàn chỉnh.

Lợi thế chính của bộ ứng dụng OpenERP v7 là:

- Cho phép bạn triển khai theo từng mô đun, từ phạm vi nhỏ rồi mở rộng ra; do đó bạn sẽ không phải lo về vấn đề ngân sách;
- Giảm rủi ro dự án;
- Triển khai theo từng giai đoạn tốt hơn;
- Giúp cho các đối tác của chúng tôi rút ngắn được thời gian triển khai;

Các phần phụ lục sau đây mô tả các phần chúng tôi đã loại bỏ để thực hiện sự chuyển đổi này.

6.1. Tách Sales & Stock Management

Chúng tôi đã tách Quản Lý Bán Hàng và Quản Lý Kho Hàng ra riêng biệt, để các công ty dịch vụ có thể bắt đầu bán sản phẩm ngay mà không cần phải cấu hình các vị trí kho mà họ không cần sử dụng. Từ nay trở đi, việc cài đặt ứng dụng Bán Hàng chỉ cần một bước thiết lập hệ thống tài khoản; rồi bạn có thể tạo ra bảng báo giá ngay lập tức.

6.2. Tách Calendar và CRM

Ở các phiên bản trước, khi bạn muốn quản lý lịch của bạn thì bạn phải cài đặt mô đun CRM. Trong OpenERP v7, bạn có thể cài đặt ứng dụng Lịch bằng một cái nhấn chuột, mà không phải cài đặt bất kì mô đun nào khác. Sau khi cài đặt xong, Lịch sẽ được nằm trong menu Trang Chủ của bạn.

6.3. Tách Project và Accounting

Trước đây, khi cài mô đun quản lý dự án thì mô đun kế toán cũng phải được cài theo. Bởi vì một dự án cần có một tài khoản quản trị tương ứng, để phân bổ chi phí của dự án.

Ở phiên bản 7.0, chúng tôi đã đưa các chức năng của kế toán quản trị thành một ứng dụng riêng biệt. Do đó ứng dụng kế toán sẽ độc lập với ứng dụng quản lý dự án. Nên ta có thể thiết lập dự án một cách nhanh chóng.

6.4. Tách Expenses và Invoicing

Trong các phiên bản trước, khi một chi phí nào đó của người dùng được xác nhận, thì hệ thống yêu cầu phải chỉ ra nhà cung cấp để tính khoản phí đó. Trong bản 7.0, các phiếu chi sẽ được xử lý thay vì các hóa đơn. Sau khi người quản lý xác nhận một khoản chi phí nào đó, thì các bút toán sẽ được tự động sinh ra, và thủ quỹ sẽ chi tiền. Do đó, các doanh nghiệp muốn quản lý chi phí nhân viên không còn cần phải cài đặt các mô đun khác.

6.5. Tách Reception và delivery

Giao hàng và nhận hàng được tách biệt và rõ ràng hơn:

- nhận hàng: theo đơn đặt hàng và các sản phẩm;
- chuyển kho nội bộ;
- giao hàng: theo đơn đặt hàng và sản phẩm.

Do đó, các đối tượng trên sẽ được xử lý thích hợp hơn. Đồng thời cũng giúp cho các đối tác và các nhà phát triển dễ dàng mở rộng các phiếu xuất kho, chuyển kho nội bộ và nhập kho. Các đối tượng này trước đây cùng nằm trong một bảng cơ sở dữ liệu, nhưng bây giờ chúng tôi đã tách chúng ra, và cho chúng cùng thừa kế từ một đối tượng.

Ở bản 6.1, về mặt lập trình thì giao hàng, nhận hàng và chuyển kho nội bộ cùng là một đối tượng, nên người lập trình gặp khó khăn trong quá trình phát triển.

Hiện nay, tương ứng với từng loại (giao, nhận, nội bộ) mà chúng tôi cho hiện nút in tương ứng trên thanh trạng thái.

6.6. Tách Address book và Sales / CRM

Người dùng OpenERP có thể sử dụng sổ địa chỉ ngay cả khi họ không cài đặt «Sales Management» hoặc các ứng dụng CRM. Các menu «Contacts» sẽ xuất hiện trong menu bên trái «Email» trong phần Organizer.

6.7. Tách Timesheets và Attendances

Khi bạn cài đặt ứng dụng Timesheet(mô đun hr_timesheet_sheet), bạn có thể cấu hình để chỉ ra mối quan hệ giữa bảng chấm công và bảng tính lương.

6.8. Tính năng "Đính Kèm" được chuyển sang ứng dụng Quản lý Tài Liệu

Tính năng đính kèm tập tin trên mỗi một tài liệu không còn trên OpenERP 7.0 nữa; vì trong mỗi tài liệu, chúng từ kinh doanh đều có hộp chat; người dùng có thể dùng để trao đổi, trò chuyện, gửi các tài liệu đính kèm cho nhau. Điều này tránh sự nhầm lẫn khi có một số file có tên trùng nhau (ví dụ: nhiều phiên bản của một bảng báo giá được gửi cho khách hàng).

Nếu bạn cần quản lý tất cả các file đính kèm thì bạn có thể cài đặt mô đun quản lý tài liệu để quản lý.

7. Các dịch vụ OpenERP nâng cao

Một trong những tính năng đặc biệt của OpenERP 7.0 là những dịch vụ được nhúng sẵn vào trong phần mềm để giúp cho những khách hàng đăng ký OpenERP Enterprise làm việc thuận tiện hơn.

Những dịch vụ này bao gồm:

- Cài đặt bất kỳ mô đun đã được chứng nhận hoặc các mô đun được cộng đồng phát triển và tất cả các mô đun phụ thuộc chỉ bằng một cái nhấn chuột.

- Chỉ với một cái nhấn chuột, bạn có thể cập nhật các bản vá lỗi nhỏ và bảo mật.
- Nâng cấp dễ dàng hơn bao giờ hết.

7.1. Cài đặt mô đun bất kì bằng một cái nhấn chuột

Trong bản 7.0, bạn có thể dễ dàng cài đặt bất kì một mô đun nào (được chứng nhận và do cộng đồng phát triển) bằng một cái nhấn chuột ngay trong giao diện của OpenERP, mà không cần kiến thức về kĩ thuật. Chúng tôi cũng đã bổ sung thêm khả năng gỡ bỏ các mô đun ra. Do đó bạn có thể dễ dàng thử nghiệm các tính năng mới của các mô đun (trung bình mỗi tháng có khoảng 60 mô đun mới do cộng đồng phát triển)

Một số mô đun được gắn thẻ là "đã chứng nhận"; những mô đun này được hỗ trợ hoàn toàn bởi OpenERP S.A, cũng như các mô đun lõi của OpenERP. Ở bản 7.0, chỉ có những mô đun lõi của OpenERP mới là những mô đun được "chứng nhận" nhưng trong năm 2013 này, chúng tôi sẽ làm việc với các đối tác và cộng đồng để đánh giá, chứng nhận những mô đun do họ phát triển.

Chúng tôi cũng sẽ hỗ trợ cài đặt nhanh cho các khách hàng muốn dùng thử, nhưng trong bản dùng thử này chỉ có thể tạo tối đa bốn người dùng. Để sử dụng dịch vụ này, khách hàng phải đăng ký với OpenERP Enterprise. Tất cả các mô đun đều là mã nguồn mở và có ở trên Launchpad, nếu người dùng không có hợp đồng với OpenERP Enterprise thì có thể tải về, và cài đặt thủ công và sử dụng giống như trong bản 6.1.

Hiện nay, chúng tôi cũng đưa tất cả các mô đun lên trang: <http://apps.openerp.com>, chúng tôi sẽ cải tiến thêm chức năng cho trang này: trao đổi, thảo luận về các mô đun mới của cộng đồng, đánh giá, thống kê các mô đun được dùng nhiều nhất ...

7.2. Bảo trì

Khi có một lỗi được báo cáo cho đội ngũ hỗ trợ, đội ngũ hỗ trợ sẽ phân tích và phát hành bản vá lỗi. Bản vá này sẽ được nhập vào phiên bản ổn định của OpenERP. Với OpenERP 7.0, khách hàng sẽ được thông báo khi có một bản cập nhật, vá lỗi. Sau đó, khách hàng có thể cập nhật hệ thống của họ.

Chúng tôi sẽ gửi các bản vá lỗi cho khách hàng hoặc đối tác của chúng tôi trước, sau đó chúng tôi sẽ hợp nhất chúng vào phiên bản ổn định mới nhất của OpenERP. Chúng tôi đã tăng cường thêm các đội ngũ hỗ trợ để đảm bảo các bản vá lỗi sẽ được hợp nhất kịp thời. Điều này làm chúng tôi mất nhiều thời gian hơn, nhưng bù lại sẽ có được sự hài lòng của khách hàng.

Các đối tác vẫn có thể yêu cầu để nhận được các bản vá và thử nghiệm nó trước, nhưng phải gửi yêu cầu cụ thể cho bản vá nào.

7.3. Cập nhật

Phần mềm sẽ ngày càng hoàn thiện nhờ quá trình sửa chữa và cải tiến (sửa lỗi, cải tiến tốc độ, các bản vá lỗi ..). Các bản cập nhật mới nhất sẽ được hiển thị trong menu Settings; khách hàng sẽ có thể cập nhật các ứng dụng mà họ đang dùng chỉ với một cái nhấn chuột.

Các bản cập nhật sẽ được công bố ngay sau khi chúng sẵn sàng. Tuy nhiên, khách hàng có thể tự do cập nhật khi nào họ cảm thấy phù hợp (ví dụ họ có thể cập nhật hai tháng một lần).

OpenERP cũng sẽ gửi tin nhắn cho người quản trị khi có các bản cập nhật quan trọng (ví dụ như các bản cập nhật về lỗ hổng bảo mật). Bạn cũng có thể cập nhật từ Launchpad bằng cách sử dụng bzt.

7.4. Chuyển đổi, nâng cấp

Chúng tôi không đảm bảo sẽ chuyển đổi, nâng cấp bất kì bản nào lên OpenERP 7.0 trong một cái nhấn chuột. Tuy nhiên, đội ngũ hỗ trợ đã chuẩn bị kĩ càng để nâng cấp, chuyển đổi cho khách hàng của chúng tôi. Các đoạn script mới và các bộ test nâng cao đã được phát triển để sẵn sàng chuyển đổi, nâng cấp cho nhiều khách hàng.

Chúng tôi sẽ lấy phí chuyển đổi, nâng cấp các mô đun cộng đồng. Phí này được tính như sau: chúng tôi sẽ ước tính chi phí để nâng cấp một mô đun, rồi chia đều chi phí này cho số lượng khách hàng muốn chuyển đổi, nâng cấp lên bản mới.

Lợi ích của phương pháp này là chúng ta có thể tiết giảm chi phí trong việc bảo trì những mô đun được sử dụng nhiều. Chi phí để nâng cấp, chuyển đổi các mô đun chưa được chứng nhận sẽ được công bố khi phát hành bản 7.1.

7.5. Tóm tắt thông tin

Bảng dưới đây tóm tắt các dịch vụ cho các khách hàng đăng ký OpenERP Enterprise

	Các mô đun đã được OpenERP chứng nhận	Các mô đun do cộng đồng phát triển
Cài đặt nhanh	Có	Có
Sửa tất cả các lỗi phát sinh	Có	Không
Cập nhật nhanh	Có	Không
Chuyển đổi, nâng cấp	Có	Tính phí thêm
Có sẵn trên OpenERP Online	Có	Không

Bảng 7.5.1. Các dịch vụ của các mô đun của OpenERP Enterprise

8. Các mô đun mới, bị chuyển đổi hoặc xóa bỏ

8.1. Những mô đun được thêm vào bản phát hành chính thức

- analytic_contract_hr_expense: mô đun này kết hợp giữa hợp đồng và chi phí; cho phép tạo lại các hóa đơn chi phí mà công ty đã bỏ ra cho khách hàng;

- `auth_anonymous`: thực thi chế độ OpenERP ẩn danh, bước đầu tiên để cung cấp các tính năng CMS cho OpenERP. Bạn sẽ thấy nó trong các trang web chính thức của OpenERP.
- `auth_oauth`: OAuth hỗ trợ đăng nhập / đăng ký với Google, LinkedIn hay Facebook;
- `auth_reset_password`: tính năng «thiết lập lại mật khẩu của bạn»;
- `auth_signup`: tính năng «đăng ký»;
- `base_gengo`: tự động dịch thông qua web services gengo;
- `base_import`: tính năng import đã được thực hiện trong một mô đun riêng biệt;
- `base_status`: mô đun chỉnh sửa, thay đổi state/stage;
- `contacts`: ứng dụng mới «Address Book»;
- `event_moodle`: eLearning Moodle và các mô đun sự kiện;
- `event_sale`: cho phép bạn bán các sự kiện;
- `fleet`: ứng dụng mới «Quản lý phương tiện»;
- `google_docs`: tính năng tích hợp với Google Doc;
- `l10n_ar`: kế toán Argentina
- `l10n_be_coda`: hỗ trợ Coda;
- `l10n_be_hr_payroll_account`: kế toán tiền lương của Bỉ;
- `l10n_fr_hr_payroll`: thanh toán lương của Pháp (chỉ một phần);
- `l10n_in_hr_payroll`: kế toán lương của Ấn Độ;
- `note`: ứng dụng mới «Sticky Notes»;
- `note_pad`: mô đun tích hợp sticky note và Etherpad;
- `portal_claim`: cổng thông tin để khiếu nại;
- `portal_crm`: cho phép tìm kiếm các khách hàng tiềm năng thông qua cổng thông tin;
- `portal_event`: hiển thị sự kiện trong cổng thông tin của khách hàng;
- `portal_hr_employees`: App này hiển thị địa chỉ liên lạc công ty trong cổng thông tin của khách hàng;
- `portal_project`: hiển thị các dự án, nhiệm vụ trong cổng thông tin;

- portal_project_issue: hiển thị các vấn đề của khách hàng trong cổng thông tin;
- portal_sale: cho phép khách hàng có thể lấy bảng báo giá và đơn hàng của họ trong cổng thông tin;
- sale_stock: mô đun tích hợp bán hàng và kho;
- web_linkedin: tính năng mới « Tích hợp với LinkedIn »
- web_shortcut: mặc định thì trong bản 7.0 không còn dùng các đường dẫn tắt cho các menu nữa, vì các menu rất dễ hiểu và dễ tìm. Nhưng nếu bạn vẫn muốn tạo đường dẫn tắt cho các menu hay dùng thì bạn có thể cài mô đun này.

8.2. Các module đã bị gỡ bỏ khỏi bản phát hành chính thức

Một số module đã bị gỡ bỏ khỏi bản phát hành chính thức và chuyển thành các mô đun cộng đồng; vì những lý do sau:

- mô đun bị lỗi thời vì những tính năng có sẵn và tốt hơn của bản 7.0;
- các mô đun không làm việc chính xác hoặc không đủ các tiêu chuẩn chất lượng mới của OpenERP;
- các mô đun chỉ có 0.5% người dùng.

Các mô đun này vẫn còn nhưng sẽ không được OpenERP Enterprise bảo đảm nữa. Nếu bạn dùng một trong các mô đun này, bạn hãy liên lạc với chúng tôi, để chúng tôi đưa ra một giải pháp phù hợp với nhu cầu của bạn, bằng cách sử dụng lại các mô đun có sẵn hoặc phát triển một mô đun mới.

Dưới đây là danh sách các mô đun đã bị loại bỏ khỏi danh sách chính thức:

- account_invoice_layout. Ở phiên bản 6.1, mô đun này giúp bạn có thể thêm vào các tiêu đề, các dòng ghi chú, dòng tổng phụ, vẽ các đường ngang và thêm các đường ngắt trang lúc in hóa đơn. Nó cũng cho phép chèn một thông báo dưới những hóa đơn muốn in ra. Trong OpenERP 7.0, bạn có thể nhập mô tả trên nhiều dòng và sắp xếp lại thứ tự của các dòng hóa đơn; hai tính năng thường dùng trong mô đun account_invoice_layout. Và mô đun này cũng không thỏa các điều kiện chất lượng mới của OpenERP nên chúng tôi đã loại bỏ nó ra.
- analytic_journal_billing_rate: đã bỏ do đã có tính năng hợp đồng mới cho phép đặt giá trên mỗi người và tạo hóa đơn chi phí;
- auction. Tính năng này được loại bỏ vì quá cụ thể cho một ngành : nhà đấu giá. Mô đun này được chuyển thành mô đun cộng đồng và đã được đưa lên bản 7.0;
- base_contact: đã bị bỏ do cách tiếp cận Liên Hệ mới trong OpenERP v7.0.
- base_module_doc_rst. Đây là một mô-đun phát triển để tạo ra <http://doc.openerp.com> Nó không còn được sử dụng nữa;

- `base_module_quality`: công cụ phát triển này sẽ không được dùng nữa, vì nó đã bị thay thế bởi một hệ thống thử nghiệm mạnh mẽ khác;
- `base_module_record`: đây là một công cụ phát triển chúng tôi loại bỏ vì hầu như không có nhà phát triển nào sử dụng nó. Nó không còn đáp ứng được tiêu chuẩn chất lượng mới của OpenERP;
- `base_synchro`: chuyển thành mô đun cộng đồng;
- `CalDAV`: mô đun này bị gỡ bỏ vì không còn đáp ứng được tiêu chuẩn chất lượng mới của OpenERP;
- `crm_caldav`: mô đun này bị gỡ bỏ vì không còn đáp ứng được tiêu chuẩn chất lượng mới của OpenERP;
- `crm_fundraising`: mô đun này bị gỡ bỏ vì không còn đáp ứng được tiêu chuẩn chất lượng mới của OpenERP;
- `fetchmail_crm`: bị lỗi thời so với hệ thống chuyển tiếp email mới;
- `fetchmail_crm_claim`: bị lỗi thời so với hệ thống chuyển tiếp email mới;
- `fetchmail_hr_recruitment`: bị lỗi thời so với hệ thống chuyển tiếp email mới;
- `fetchmail_project_issue`: module này đã bị lỗi thời so với hệ thống chuyển tiếp email mới;
- `google_map`;
- `html_view`: do OpenERP 7.0 đã hỗ trợ tốt HTML;
- `import_base`: không còn đáp ứng được tiêu chuẩn chất lượng của OpenERP. Mô đun này được chuyển thành mô đun cộng đồng ;
- `import_google`: không còn đáp ứng được tiêu chuẩn chất lượng của OpenERP. Mô đun này được chuyển thành mô đun cộng đồng ;
- `import_sugarcrm`. không còn đáp ứng được tiêu chuẩn chất lượng của OpenERP. Mô đun này được chuyển thành mô đun cộng đồng ;
- `profile_tools`: không còn tương thích với hệ thống.
- `project_mailgate`: bị thay thế bởi hệ thống tin nhắn của OpenERP 7.0;
- `project_messages`: bị thay thế bởi hệ thống tin nhắn của OpenERP 7.0;
- `project_planning`: không còn đáp ứng được tiêu chuẩn chất lượng của OpenERP;

- `project_retro_planning`: không còn đáp ứng được tiêu chuẩn chất lượng của OpenERP. Người dùng ít sử dụng các tính năng này;
- `project_scrum`: bị thay thế bởi giao diện kanban trong dự án ;
- `report_designer`: bị thay thế các report mới sẽ được phát triển dạng Webkit thay vì RML như trước;
- `report_webkit_sample`: mô đun này không có tính năng nào, nên bị xóa bỏ;
- `sale_layout` đã được gỡ bỏ vì những lý do giống như mô-đun `account_invoice_layout`;
- `stock_planning`: không còn đáp ứng được tiêu chuẩn chất lượng của OpenERP;
- `web_uservoice`: Mô đun này chỉ được dùng cho server demo của OpenERP. Nên mô đun này không có trong bản phân phối chính thức;
- `wiki`: do có mô đun `document_page` thay thế.
- `wiki_faq`: do có mô đun `document_page` thay thế.
- `wiki_quality_manual`: do có mô đun `document_page` thay thế.
- `wiki_sale_faq`: do có mô đun `document_page` thay thế.

8.3. Các modules được đổi tên lại

- `users_ldap` → `auth_ldap` ;
- `wiki` → `document_page` ;
- `mrp_subproduct` → `mrp_byproduct` ;

<http://translatedby.com/you/openerp-v7-0-release-notes/into-en/trans/>

© OpenERP

Original (English): OpenERP v7.0 Release Notes (<http://v6.openerp.com/node/1272>)

Translation: © mokepig, quanvm, minh19590, thnhgr, pollsite

Sưu tầm bởi John Tran. Website: <http://www.phutranit.com>